

Số: ~~2947~~ĐS-KH

Hà Nội, ngày 06 tháng 9 năm 2018

KẾ HOẠCH

Chạy tàu trên tuyến đường sắt Hà Nội – TP. Hồ Chí Minh (Thống nhất) trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi - 2019

Để phục vụ nhân dân đi lại trên tuyến đường sắt Thống nhất trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi - 2019 được thuận lợi, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam tổ chức kế hoạch chạy tàu phục vụ Tết như sau:

1. Số đôi tàu chạy thường xuyên và tăng cường trong dịp Tết từ ngày 23/01/2019 đến hết ngày 22/02/2019:

1.1. Tổ chức chạy thường xuyên các tàu được quy định trong Kế hoạch điều chỉnh bổ sung hành trình tàu khách trên tuyến đường sắt Hà Nội - TP. Hồ Chí Minh số: 916/KH-ĐS ngày 30/3/2018 và các văn bản hiện hành, bao gồm:

1.1.1. Tàu SE1/SE2, SE3/SE4, SE5/SE6, SE7/SE8, SE9/SE10 giữa Hà Nội - Sài Gòn.

1.1.2. Tàu NA1/NA2, SE35/SE36 giữa Hà Nội – Vinh.

1.1.3. Tàu SQN1/SQN4 giữa Sài Gòn – Quy Nhơn.

1.1.4. Tàu SNT1/SNT2 giữa Sài Gòn – Nha Trang.

1.1.5. Tàu SPT1/SPT2 giữa Sài Gòn – Phan Thiết.

1.1.6. Thành phần các tàu được điều chỉnh cho phù hợp với kế hoạch chạy tàu này.

1.2. Các tàu khách thêm (tàu tăng cường) chạy suốt dịp Tết:

1.2.1. Tàu SE11/SE12, TN5/TN6, SE19/SE20 chạy hàng ngày giữa Hà Nội - Sài Gòn và ngược lại.

1.2.2. Tàu SE25/SE26 chạy hàng ngày giữa Quảng Ngãi - Sài Gòn và ngược lại.

1.2.3. Tàu SE21/SE22 chạy hàng ngày giữa Đà Nẵng - Sài Gòn và ngược lại.

1.3. Các tàu khách thêm (tàu tăng cường) chạy trước và sau kỳ nghỉ Tết:

1.3.1. Tàu TN1/TN2, TN3/TN4 chạy hàng ngày giữa Hà Nội - Sài Gòn và ngược lại.

1.3.2. Tàu TN7/TN8 chạy hàng ngày giữa Thanh Hóa - Sài Gòn và ngược lại.

1.3.3. Tàu TN9/TN10 chạy cách nhật vào ngày chẵn Âm lịch giữa Thanh Hóa - Sài Gòn và ngược lại.

1.3.4. Tàu SE13/SE14 và tàu SE15/SE16 chạy hàng ngày giữa Vinh - Sài Gòn và ngược lại.

1.3.5. Tàu SE17/SE18 chạy giữa Sài Gòn - Đồng Hới và ngược lại.

1.3.6. Tàu SQN5/SQN6 chạy cách nhật giữa Quy Nhơn - Sài Gòn và ngược lại (tàu SQN6 xuất phát ngày lẻ Âm lịch tại Sài Gòn và tàu SQN5 xuất phát ngày chẵn Âm lịch tại Quy Nhơn).

1.3.7. Tàu SNT12/7501 chạy trước Tết giữa Sài Gòn – Nha Trang.

1.3.8. Tàu 7502/SNT11 chạy sau Tết giữa Sài Gòn – Nha Trang.

1.4. Các quy định về tốc độ, thời gian, địa điểm, nội dung tác nghiệp kỹ thuật đầu máy toa xe các tàu khách chạy thêm (tàu tăng cường) áp dụng như tàu SE3/SE4. *Lưu ý: Những đoàn tàu khách có nối xe GG làm xe hành lý hoặc chở hàng hóa, bao gửi phải thực hiện theo quy định tại điểm 3 mục V phần II văn bản số: 916/KH-ĐS ngày 30/3/2018 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.*

1.5. Giá vé các đôi tàu khách phục vụ trong dịp Tết các Công ty cổ phần vận tải Đường sắt thống nhất ra văn bản hướng dẫn các đơn vị liên quan triển khai thực hiện và thông báo cho các đơn vị liên quan và hành khách đi tàu được biết.

2. Sử dụng đoàn xe:

Trong thời gian phục vụ Tết Kỷ Hợi sử dụng 64 đoàn xe để chạy các đôi tàu khách phục vụ Tết. Trong đó Công ty cổ phần vận tải Đường sắt Hà Nội cung cấp 32 đoàn xe, Công ty cổ phần vận tải Đường sắt Sài Gòn cung cấp 32 đoàn xe. Đoàn xe của công ty nào công ty đó cung cấp nhân viên phục vụ và phục vụ ăn uống trên tàu, cụ thể như sau:

TT	Mác tàu	Khoảng cách chạy	Sử dụng ram xe		Tổng
			CTCPVT Hà Nội	CTCPVT Sài Gòn	
1	SE1/SE2 quay chung SE5/SE6	Hà Nội - Sài Gòn	6		6
2	SE3/SE4 quay chung SE7/SE8 và SE11/SE12	Hà Nội - Sài Gòn		10	10
3	SE9/SE10	Hà Nội - Sài Gòn	2	2	4
4	SE19/SE20	Hà Nội - Sài Gòn	4		4
5	TN1/TN2	Hà Nội - Sài Gòn	4		4
6	TN3/TN4	Hà Nội - Sài Gòn	2	2	4
7	TN5/TN6	Hà Nội - Sài Gòn	2	2	4
8	TN7/TN8	Thanh Hóa - Sài Gòn	4		4

TT	Mác tàu	Khoảng cách chạy	Sử dụng ram xe		Tổng
			CTCPVT Hà Nội	CTCPVT Sài Gòn	
9	TN9/TN10	Thanh Hóa – Sài Gòn	2		2
10	SE13/SE14 quay chung SE15/SE16	Vinh - Sài Gòn	4	3	7
11	SE17/SE18	Đồng Hới - Sài Gòn		3	3
12	SE21/SE22	Đà Nẵng - Sài Gòn		2	2
13	SE25/SE26	Quảng Ngãi - Sài Gòn		2	2
14	SQL5/SQL6	Quy Nhơn - Sài Gòn		1	1
15	SQL1/SQL4	Quy Nhơn - Sài Gòn		2	2
16	SNT1/SNT2	Nha Trang - Sài Gòn		2	2
17	SPT1/SPT2	Phan Thiết - Sài Gòn		1	1
18	NA1/NA2 quay chung SE35/SE36	Hà Nội – Vinh	2		2
	Tổng		32	32	64

3. Các ga đỗ đón trả khách các tàu Tết 2019:

3.1. Tàu TN1: Hà Nội, Phủ Lý, Nam Định, Ninh Bình, Bím Sơn, Thanh Hoá, Chợ Si, Vinh, Hương Phố, Đồng Hới, Huế, Đà Nẵng, Tam Kỳ, Quảng Ngãi, Diêu Trì, Tuy Hoà, Nha Trang, Bình Thuận, Sóng Thần, Sài Gòn = 20 ga

3.2. Tàu TN2: Sài Gòn, Biên Hoà, Nha Trang, Diêu Trì, Quảng Ngãi, Tam Kỳ, Đà Nẵng, Huế, Đông Hà, Đồng Hới, Vinh, Chợ Si, Minh Khôi, Thanh Hoá, Ninh Bình, Nam Định, Phủ Lý, Hà Nội = 18 ga.

3.3. Tàu TN3: Hà Nội, Phủ Lý, Nam Định, Ninh Bình, Bím Sơn, Thanh Hoá, Minh Khôi, Chợ Si, Vinh, Yên Trung, Hương Phố, Đồng Hới, Đông Hà, Huế, Đà Nẵng, Tam Kỳ, Quảng Ngãi, Diêu Trì, Tuy Hoà, Nha Trang, Tháp Chàm, Bình Thuận, Biên Hoà, Sài Gòn = 24 ga.

3.4. Tàu TN4: Sài Gòn, Biên Hoà, Long Khánh, Bình Thuận, Tháp Chàm, Nha Trang, Diêu Trì, Quảng Ngãi, Tam Kỳ, Đà Nẵng, Huế, Đông Hà, Đồng Hới, Đồng Lê, Hương Phố, Yên Trung, Vinh, Chợ Si, Minh Khôi, Thanh Hoá, Ninh Bình, Nam Định, Phủ Lý, Hà Nội = 24 ga.

3.5. Tàu TN5: Hà Nội, Phủ Lý, Nam Định, Ninh Bình, Thanh Hoá, Vinh, Yên Trung, Hương Phố, Đồng Hới, Đông Hà, Huế, Đà Nẵng, Tam Kỳ, Quảng Ngãi, Diêu Trì, Tuy Hoà, Nha Trang, Biên Hoà, Sài Gòn = 19 ga.

3.6. Tàu TN6: Sài Gòn, Sóng Thần, Biên Hoà, Long Khánh, Bình Thuận, Nha Trang, Tuy Hòa, Diêu Trì, Quảng Ngãi, Tam Kỳ, Đà Nẵng, Huế, Đông Hà, Đồng Hới, Yên Trung, Vinh, Chợ Si, Nam Định, Hà Nội = 19 ga.

3.7. Tàu TN7: Thanh Hóa, Minh Khôi, Vinh, Yên Trung, Hương Phố, Đồng Lê, Đồng Hới, Huế, Đà Nẵng, Tam Kỳ, Quảng Ngãi, Diêu Trì, Tuy Hoà, Nha Trang, Tháp Chàm, Bình Thuận, Biên Hoà, Sài Gòn = 18 ga.

3.8. Tàu TN8: Sài Gòn, Biên Hoà, Nha Trang, Diêu Trì, Quảng Ngãi, Đà Nẵng, Huế, Đông Hà, Đồng Hới, Vinh, Chợ Si, Minh Khôi, Thanh Hóa = 13 ga.

3.9. Tàu TN9: Thanh Hoá, Chợ Si, Vinh, Yên Trung, Đồng Hới, Đông Hà, Huế, Đà Nẵng, Tam Kỳ, Quảng Ngãi, Đức Phổ, Bồng Sơn, Diêu Trì, Tuy Hoà, Nha Trang, Tháp Chàm, Bình Thuận, Biên Hoà, Sài Gòn = 19 ga.

3.10. Tàu TN10: Sài Gòn, Biên Hoà, Bình Thuận, Tháp Chàm, Nha Trang, Tuy Hoà, Diêu Trì, Quảng Ngãi, Tam Kỳ, Đà Nẵng, Huế, Đồng Hới, Đồng Lê, Hương Phố, Yên Trung, Vinh, Thanh Hóa = 17 ga.

3.11. Tàu SE11: Hà Nội, Phủ Lý, Nam Định, Ninh Bình, Thanh Hoá, Vinh, Yên Trung, Hương Phố, Đồng Lê, Đồng Hới, Đông Hà, Huế, Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Diêu Trì, Tuy Hoà, Nha Trang, Tháp Chàm, Bình Thuận, Long Khánh, Biên Hoà, Sóng Thần, Sài Gòn = 23 ga.

3.12. Tàu SE12: Sài Gòn, Sóng Thần, Bình Thuận, Tháp Chàm, Nha Trang, Giã, Tuy Hoà, Diêu Trì, Quảng Ngãi, Đà Nẵng, Huế, Đông Hà, Đồng Hới, Đồng Lê, Hương Phố, Vinh, Chợ Si, Minh Khôi, Thanh Hoá, Ninh Bình, Nam Định, Phủ Lý, Hà Nội = 23 ga.

3.13. Tàu SE13: Vinh, Yên Trung, Hương Phố, Đồng Lê, Đồng Hới, Đông Hà, Huế, Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Diêu Trì, Tuy Hoà, Nha Trang, Tháp Chàm, Bình Thuận, Biên Hoà, Sài Gòn = 16 ga.

3.14. Tàu SE14: Sài Gòn, Biên Hoà, Tháp Chàm, Nha Trang, Tuy Hoà, Diêu Trì, Quảng Ngãi, Đà Nẵng, Huế, Đông Hà, Đồng Hới, Đồng Lê, Hương Phố, Yên Trung, Vinh = 15 ga.

3.15. Tàu SE15: Vinh, Yên Trung, Đồng Hới, Đông Hà, Huế, Đà Nẵng, Tam Kỳ, Quảng Ngãi, Diêu Trì, Tuy Hoà, Nha Trang, Tháp Chàm, Sóng Thần, Sài Gòn = 14 ga.

3.16. Tàu SE16: Sài Gòn, Biên Hoà, Bình Thuận, Nha Trang, Tuy Hoà, Diêu Trì, Quảng Ngãi, Đà Nẵng, Huế, Đông Hà, Đồng Hới, Yên Trung, Vinh = 13 ga.

3.17. Tàu SE17: Đồng Hới, Mỹ Đức, Đông Hà, Huế, Đà Nẵng, Tam Kỳ, Quảng Ngãi, Diêu Trì, Nha Trang, Tháp Chàm, Bình Thuận, Biên Hoà, Sài Gòn = 13 ga.

3.18. Tàu SE18: Sài Gòn, Biên Hoà, Nha Trang, Tuy Hoà, Diêu Trì, Quảng Ngãi, Tam Kỳ, Đà Nẵng, Huế, Đông Hà, Mỹ Đức, Đồng Hới = 12 ga.

3.19. Tàu SE19: Hà Nội, Nam Định, Ninh Bình, Thanh Hoá, Chợ Si, Vinh, Yên Trung, Hương Phố, Đồng Lê, Đồng Hới, Đông Hà, Huế, Đà Nẵng, Tam Kỳ, Quảng Ngãi, Diêu Trì, Nha Trang, Tháp Chàm, Bình Thuận, Biên Hoà, Sài Gòn = 21 ga.

3.20. Tàu SE20: Sài Gòn, Biên Hoà, Nha Trang, Tuy Hoà, Diêu Trì, Quảng Ngãi, Tam Kỳ, Đà Nẵng, Huế, Đồng Hới, Vinh, Thanh Hoá, Ninh Bình, Nam Định, Phủ Lý, Hà Nội = 16 ga.

3.21. Tàu SE21: Đà Nẵng, Trà Kiệu, Phú Cang, Tam Kỳ, Núi Thành, Quảng Ngãi, Đức Phổ, Bồng Sơn, Diêu Trì, La Hai, Tuy Hoà, Giã, Ninh Hoà, Nha Trang, Ngã Ba, Tháp Chàm, Bình Thuận, Long Khánh, Biên Hoà, Dĩ An, Sài Gòn = 21 ga.

3.22. Tàu SE22: Sài Gòn, Dĩ An, Biên Hoà, Long Khánh, Bình Thuận, Sông Mao, Tháp Chàm, Ngã Ba, Nha Trang, Ninh Hoà, Giã, Tuy Hoà, La Hai, Diêu Trì, Bồng Sơn, Đức Phổ, Quảng Ngãi, Núi Thành, Tam Kỳ, Phú Cang, Trà Kiệu, Đà Nẵng = 22 ga.

3.23. Tàu SE25: Quảng Ngãi, Đức Phổ, Bồng Sơn, Diêu Trì, Tuy Hoà, Ninh Hoà, Nha Trang, Bình Thuận, Long Khánh, Biên Hoà, Sóng Thần, Sài Gòn = 12 ga.

3.24. Tàu SE26: Sài Gòn, Biên Hoà, Long Khánh, Bình Thuận, Tháp Chàm, Nha Trang, Ninh Hoà, Tuy Hoà, Diêu Trì, Bồng Sơn, Đức Phổ, Quảng Ngãi = 12 ga.

3.25. Tàu SQN1: Quy Nhơn, Diêu Trì, Tuy Hoà, Phú Hiệp, Giã, Ninh Hoà, Nha Trang, Tháp Chàm, Bình Thuận, Biên Hoà, Sài Gòn = 11 ga.

3.26. Tàu SQN4: Sài Gòn, Dĩ An, Biên Hoà, Long Khánh, Bình Thuận, Nha Trang, Ninh Hoà, Giã, Phú Hiệp, Tuy Hoà, Diêu Trì, Quy Nhơn = 12 ga.

3.27. Tàu SQN5: Quy Nhơn, Diêu Trì, Tuy Hoà, Nha Trang, Tháp Chàm, Bình Thuận, Biên Hoà, Sài Gòn = 08 ga.

3.28. Tàu SQN6: Sài Gòn, Biên Hoà, Bình Thuận, Tháp Chàm, Nha Trang, Tuy Hoà, Diêu Trì, Quy Nhơn = 08 ga.

3.29. Tàu SNT1: Nha Trang, Tháp Chàm, Bình Thuận, Biên Hoà, Dĩ An, Sài Gòn = 06 ga.

3.30. Tàu SNT2: Sài Gòn, Dĩ An, Biên Hoà, Bình Thuận, Tháp Chàm, Nha Trang = 06 ga.

3.31. Tàu SNT11: Sài Gòn, Tháp Chàm, Nha Trang = 03 ga.

3.32. Tàu SNT12: Sài Gòn, Tháp Chàm, Nha Trang = 03 ga.

3.33. Tàu SPT1: Phan Thiết, Bình Thuận, Biên Hoà, Sóng Thần, Sài Gòn = 05 ga.

3.34. Tàu SPT2: Sài Gòn, Biên Hoà, Bình Thuận, Phan Thiết = 04 ga.

3.35. Tàu NA1: Hà Nội, Nam Định, Thanh Hoá, Chợ Si, Vinh = 05 ga.

3.36. Tàu NA2: Vinh, Chợ Si, Hà Nội = 03 ga.

3.37. Tàu SE35: Hà Nội, Giáp Bát, Nam Định, Ninh Bình, Thanh Hoá, Chợ Si, Vinh = 07 ga.

3.38. Tàu SE36: Vinh, Chợ Si, Thanh Hoá, Ninh Bình, Nam Định, Hà Nội = 06 ga.

3.39. Tàu SE32: Đà Nẵng, Huế, Đông Hà, Đồng Hới, Vinh, Thanh Hoá, Ninh Bình, Nam Định, Phủ Lý, Hà Nội = 10 ga.

3.40. Ga đỗ đón trả khách các tàu chính SE1/SE2, SE3/SE4, SE5/SE6, SE7/SE8, SE9/SE10 như quy định hiện hành.

Lưu ý: Đối với những ga có tác nghiệp kỹ thuật đầu máy toa xe nhưng không đón trả khách sau khi tác nghiệp kỹ thuật xong được phép cho tàu chạy sớm giờ so với giờ quy định. Đối với các tàu có quy định tránh vượt tàu ở ga dọc đường, nhưng thực tế không có tác nghiệp này, không đón trả khách điều độ các khu vực cho tàu thông qua.

4. Tổ chức quay chung các ram xe giữa các tàu SE1/SE2 và SE5/SE6; tàu SE3/SE4, SE7/SE8 và tàu SE11/SE12; tàu SE13/SE14 và tàu SE15/SE16 giao Ban Vận tải triển khai lịch quay chung bằng công điện riêng.

5. Hành trình các đoàn tàu chạy có phụ lục bảng giờ tàu kèm theo.

6. Thành phần cơ bản đoàn tàu chạy thường xuyên và tăng cường phục vụ Tết:

6.1. Tàu SE3/SE4, SE7/SE8, SE11/SE12:

$$1\text{HC} + 1\text{A64L} + 2\text{A56L} + 4\text{Bn42L} + 4\text{An28L} + 1\text{CVPĐ} = 13 \text{ xe}$$

(Các xe chở khách đánh số từ 1 đến 11)

Lưu ý: Ram xe tàu SE3/SE4, SE7/SE8, SE11/SE12 là các toa xe 02 đường ống gió.

6.2. Tàu SE1/SE2, SE5/SE6 :

$$1\text{HC} + 2\text{A64L} + 2\text{A56L} + 3\text{Bn42L} + 4\text{An28L} + 1\text{CV-PĐ} = 13 \text{ xe}$$

(Các xe chở khách đánh số từ 1 đến 11)

Tàu SE1/2 có nối thêm 1 xe An28L, 1An24L đoạn Hà Nội – Đà Nẵng.

6.3. Tàu SE9/SE10:

$$1\text{HL} + 1\text{HC} + 1\text{B80L} + 3\text{A64L} + 2\text{Bn42L} + 2\text{An28L} + 1\text{CV-PĐ} + 1\text{BĐ} + 1 \text{ xe hàng nguyên toa} = 13 \text{ xe.}$$

(Các xe chở khách đánh số từ 1 đến 8)

6.4. Tàu TN1/TN2:

$$1\text{G hành lý} + 1\text{HC} + 2\text{B80} + 2\text{B80L} + 1\text{Bn42L} + 5\text{An28L} + 1\text{CV-PĐ} = 13 \text{ xe.}$$

(Các xe chở khách đánh số từ 1 đến 10)

6.5. Tàu TN3/TN4:

$$1\text{G hành lý} + 1\text{HC} + 2\text{B80} + 3\text{A64L} + 2\text{Bn42L} + 3\text{An28L} + 1\text{CV-PĐ} = 13 \text{ xe.}$$

(Các xe chở khách đánh số từ 1 đến 10)

6.6. Tàu TN5/TN6 :

$1G \text{ hành lý} + 1HC + 2B80 + 3A64L + 2Bn42L + 3An28L + 1CV-PĐ = 13 \text{ xe.}$

(Các xe chở khách đánh số từ 1 đến 10)

6.7. Tàu TN7/TN8:

$1HC + 2B80 + 2B80L + 2A64L + 3Bn42L + 2An28L + 1CV-PĐ = 13 \text{ xe}$

(Các xe chở khách đánh số từ 1 đến 11)

6.8. Tàu TN9/TN10:

$1HC + 4B80 + 1B80L + 1A64ĐH + 5An28L + 1CV-PĐ = 13 \text{ xe.}$

(Các xe chở khách đánh số từ 1 đến 11)

6.9. Tàu SE13/SE14, SE15/SE16:

$1HC + 1B80L + 4A64L + 3Bn42L + 3An28L + 1CV-PĐ = 13 \text{ xe.}$

(Các xe chở khách đánh số từ 1 đến 11)

6.10. Tàu SE17/SE18:

$1HC + 2B80L + 4A64L + 2Bn42L + 3An28L + 1CVPĐ = 13 \text{ xe}$

(Các xe chở khách đánh số từ 1 đến 11)

6.11. Tàu SE19/SE20 :

$1HC + 1B80L + 3A64L + 2Bn42L + 5An28L + 1CV-PĐ = 13 \text{ xe.}$

(Các xe chở khách đánh số từ 1 đến 11)

6.12. Tàu SE21/SE22:

$1G \text{ hành lý} + 1HC + 1B80L + 2A64L + 1A56L + 3Bn42L + 3An28L + 1CVPĐ = 13 \text{ xe.}$

(Các xe chở khách đánh số từ 1 đến 10)

6.13. Tàu SE25/SE26:

$1HC + 1B80 + 2A64L + 1A56L + 3Bn42L + 4An28L + 1CVPĐ = 13 \text{ xe.}$

(Các xe chở khách đánh số từ 1 đến 11)

6.14. Tàu SQN1/SQN4:

$1HC + 1B80 + 2A64L + 1A56L + 3Bn42L + 4An28L + 1CVPĐ = 13 \text{ xe.}$

(Các xe chở khách đánh số từ 1 đến 11)

6.15. Tàu SQN5/SQN6:

$1HC + 3B80 + 5A64L + 2An24L + 1An28L + 1CVPĐ = 13 \text{ xe}$

(Các xe chở khách đánh số từ 1 đến 11)

6.16. Tàu SNT1/SNT2:

$$1A64L + 2A2T80L + 2Bn42L + 1HC + 6An28L + 1CVPĐ = 13 \text{ xe.}$$

(Các xe chở khách đánh số từ 1 đến 11)

6.17. Tàu SPT1/SPT2:

$$1HC + 2A48L + 3A2T80L + 1CVPĐ + 1HL = 08 \text{ xe.}$$

(Các xe chở khách đánh số từ 1 đến 5)

6.18. Thành phần các đoàn tàu khách khu đoạn còn lại do các Công ty Cổ phần VTĐS Hà Nội, Sài Gòn quy định và triển khai đến các đơn vị liên quan phối hợp thực hiện.

6.19. Xe dự phòng:

- Tại Đà Nẵng: Công ty Cổ phần VTĐS Hà Nội cấp 02 xe khách dự phòng; Công ty Cổ phần VTĐS Sài Gòn cấp 01 xe HC, 01 xe CV-PĐ dự phòng.

- Tại Diêu Trì hoặc Nha Trang: Công ty Cổ phần VTĐS Sài Gòn cung cấp 01 xe khách dự phòng.

- Tại các ga Hà Nội, Đồng Hới, Sài Gòn: Các Công ty Cổ phần VTĐS Hà Nội, Sài Gòn cân đối dự trữ toa xe dự phòng thay thế khi cần thiết.

7. Kế hoạch lập tàu phục vụ Tết Kỷ Hợi:

7.1. Tàu SE1/SE2 và tàu SE5/SE6 quay chung:

Lập tàu theo thành phần tàu Tết tại Hà Nội:

- Các ngày 22, 23, 24/01/2019 lập tàu SE1.

- Các ngày 23, 24, 25/01/2019 lập tàu SE5.

- Các tàu xuất phát Hà Nội, Sài Gòn kể từ ngày 24/01/2019 đến hết ngày 21/02/2019 tổ chức quay chung tàu SE1/SE2 và tàu SE5/SE6 theo thành phần tàu Tết.

7.2. Tàu SE3/SE4, SE7/SE8 và tàu SE11/SE12 quay chung:

Lập tàu theo thành phần tàu Tết tại Sài Gòn:

- Các ngày 20, 21, 22, 23/01/2019 lập tàu SE4;

- Các ngày 21, 22, 23, 24, 25/01/2019 lập tàu SE8.

- Ngày 23/01/2019 lập tàu SE12.

- Các tàu xuất phát Hà Nội, Sài Gòn kể từ ngày 24/01/2019 đến hết ngày 21/02/2019 tổ chức quay chung tàu SE3/SE4, SE7/SE8 và tàu SE11/SE12.

8. Sử dụng đầu máy kéo tàu:

Máy kéo các tàu khách Thống nhất tăng cường (chạy thêm) giao Trung tâm điều hành vận tải đường sắt phối hợp với các Chi nhánh xí nghiệp đầu máy bố trí máy kéo tàu hiệu quả, ưu tiên sử dụng đầu máy có sức kéo lớn để kéo tàu khách, trong trường hợp không bố trí được đầu máy có sức kéo lớn điều độ Đà Nẵng bố trí máy đẩy đèo tại các ga Lăng Cô và Kim Liên, đồng thời cấp cảnh báo cho các đơn vị liên quan thực hiện.

9. Lịch chạy tàu phục vụ Tết từ ngày 23/01/2019 đến hết ngày 22/02/2019 chia làm 03 giai đoạn (Trước Tết, ngày nghỉ Tết, sau Tết):

9.1. Trước Tết:

9.1.1. Tàu SE11 xuất phát Hà Nội kể từ ngày 24/01/2019 đến hết ngày 21/02/2019. Tàu SE12 xuất phát Sài Gòn kể từ ngày 23/01/2019 đến hết ngày 20/02/2019.

9.1.2 Tàu TN5 chạy Hà Nội từ ngày 23/01/2019 đến hết ngày 19/02/2019. Tàu TN6 chạy Sài Gòn từ ngày 23/01/2019 đến hết ngày 19/02/2019.

9.1.3. Tàu SE19/SE20:

- Giữa Hà Nội – Sài Gòn: Kể từ tàu SE19 xuất phát Hà Nội ngày 23/01/2019 đến hết ngày 17/02/2019 và kể từ tàu SE20 chạy Sài Gòn từ ngày 25/01/2019 đến hết ngày 19/02/2019: hành trình và các nội dung liên quan đến tàu SE19, SE20 được áp dụng theo các quy định tại văn bản này.

- Để chuyển tiếp hành trình, giữa Hà Nội – Đà Nẵng có một số thay đổi như sau:

+ Ngày 24, 25/01/2019 tại Đà Nẵng không tổ chức chạy tàu SE20.

+ Ngày 18, 19/02/2019 tại Hà Nội không tổ chức chạy tàu SE19.

9.1.4. Tàu TN1/TN2 giữa Hà Nội - Sài Gòn và ngược lại:

- Tàu TN1 chạy ga Hà Nội từ ngày 23/01/2019 đến hết ngày 31/01/2019; Tàu TN2 chạy ga Sài Gòn từ ngày 25/01/2019 đến hết ngày 02/02/2019;

9.1.5. Tàu TN3 chạy Hà Nội từ ngày 23/01/2019 đến hết ngày 03/02/2019. Tàu TN3 xuất phát Hà Nội ngày 01/02/2019 đến ga Đà Nẵng là ga cuối cùng và quay tàu SE32 ngày 02/02/2019 tại ga Đà Nẵng về Hà Nội tạm ngừng chạy. Tàu TN4 chạy Sài Gòn từ ngày 23/01/2019 đến hết ngày 02/02/2019.

9.1.6. Tàu TN7/TN8 giữa Thanh Hóa - Sài Gòn và ngược lại:

- Tàu TN7 chạy ga Thanh Hóa từ ngày 23/01/2019 đến hết ngày 31/01/2019. Tàu TN8 xuất phát ga Sài Gòn từ ngày 25/01/2019 đến hết ngày 02/02/2019.

- Tác nghiệp kỹ thuật tại ga Thanh Hóa áp dụng như ga lập tàu.

9.1.7. Tàu SE13/SE14 giữa Vinh - Sài Gòn và ngược lại:

- Tàu SE13 chạy ga Vinh từ ngày 23/01/2019 đến hết ngày 02/02/2019.

- Tàu SE14 chạy ga Sài Gòn từ ngày 23/01/2019 đến hết ngày 02/02/2019.

- Tác nghiệp kỹ thuật tại ga Vinh áp dụng như ga lập tàu.

9.1.8. Tàu SE15/SE16 giữa Vinh - Sài Gòn và ngược lại:

- Tàu SE15 chạy ga Vinh từ ngày 23/01/2019 đến hết ngày 01/02/2019.

- Tàu SE16 chạy ga Sài Gòn từ ngày 24/01/2019 đến hết ngày 02/02/2019.

- Tác nghiệp kỹ thuật tại ga Vinh áp dụng như ga lập tàu.

9.1.9. Tàu SE17/SE18 giữa Đồng Hới - Sài Gòn và ngược lại:

- Tàu SE17 chạy ga Đồng Hới từ ngày 25/01/2019 đến hết ngày 04/02/2019;

- Tàu SE18 chạy ga Sài Gòn từ ngày 23/01/2019 đến hết ngày 02/02/2019;

- Tác nghiệp kỹ thuật tại ga Đồng Hới áp dụng như ga lập tàu.

9.1.10. Tàu SE21/SE22 giữa Đà Nẵng - Sài Gòn và ngược lại:

- Tàu SE21 chạy ga Đà Nẵng từ ngày 24/01/2019 đến hết ngày 22/02/2019.

Chú ý tàu SE21 xuất phát ga Huế ngày 21/01/2019 đến ga Sài Gòn giải thể (riêng ngày 22/01/2019 tại ga Sài Gòn không có tàu SE22);

- Tàu SE22 chạy ga Sài Gòn từ ngày 23/01/2019 đến hết ngày 21/02/2019 đến ga Đà Nẵng là ga cuối cùng. Kể từ tàu SE22 chạy ga Sài Gòn ngày 22/02/2019 đến ga Huế quay tàu SE21 theo quy định. Ngày 23/02/2019 tại ga Huế không có tàu SE21. Ngày 24/02/2019 tại Sài Gòn lập tàu SE22 do Công ty CPVTĐS Sài Gòn bố trí xe và nhân viên trên tàu.

9.1.11. Tàu SE25/SE26:

- Tàu SE25 chạy ga Quảng Ngãi từ ngày 24/01/2019 đến hết ngày 21/2/2019

- Tàu SE26 chạy ga Sài Gòn từ ngày 23/01/2019 đến hết ngày 20/02/2019.

- Tác nghiệp kỹ thuật tại ga Quảng Ngãi áp dụng như ga lập tàu.

9.1.12. Tàu TN9/10 và tàu SQN5/SQN6:

- Tàu TN9 chạy ga Thanh Hóa cách nhật từ ngày 23/01/2019 đến hết ngày 31/01/2019.

- Tàu TN10 chạy ga Sài Gòn cách nhật từ ngày 25/01/2019 đến hết ngày 02/02/2019.

- Tàu SQN6 chạy ga Sài Gòn cách nhật từ ngày 24/01/2019 đến hết ngày 03/02/2019. Tàu SQN6 sử dụng hành trình của tàu TN10 từ Sài Gòn đến Tân Vinh, đoạn từ Diêu Trì đến Quy Nhơn hành trình như sau: Diêu Trì 14:32/15:03, Quy Nhơn 15:28.

- Tàu SQN5 chạy ga Quy Nhơn cách nhật từ ngày 25/01/2019 đến hết ngày 04/02/2019. Tàu SQN5 sử dụng hành trình của tàu TN9 từ Tân Vinh đến Sài Gòn, đoạn từ Quy Nhơn đến Diêu Trì hành trình như sau: Quy Nhơn 19:06, Diêu Trì 19:31/19:46.

9.1.13. Kế hoạch lập tàu tại Đà Nẵng:

- Ngày 02/02/2019 cho chạy tàu SE32 giữa Đà Nẵng - Hà Nội sử dụng ram xe tàu TN3 chạy Hà Nội ngày 01/02/2019, thành phần đoàn tàu như tàu TN4.

- Sử dụng đầu máy kéo tàu, thời gian địa điểm tác nghiệp kỹ thuật đầu máy toa xe, áp dụng như tàu TN4 giữa Đà Nẵng - Hà Nội. Tác nghiệp kỹ thuật tại ga Đà Nẵng áp dụng như ga lập tàu.

9.2. Thời gian nghỉ Tết, từ ngày 02/02/2019 đến hết ngày 10/02/2019 tổ chức chạy thường xuyên các tàu:

9.2.1. Tàu SE1/SE2, SE3/SE4, SE5/SE6, SE7/SE8, SE9/SE10, SE11/SE12, TN5/TN6 và SE19/SE20 giữa Hà Nội – Sài Gòn.

9.2.2. Tàu NA1/NA2, SE35/SE36 giữa Hà Nội – Vinh.

9.2.3. Tàu SE21/SE22 chạy hàng ngày giữa Đà Nẵng - Sài Gòn.

9.2.4. Tàu SE25/SE26 chạy hàng ngày giữa Quảng Ngãi - Sài Gòn.

9.2.5. Tàu SQN1/SQN4 giữa Sài Gòn – Quy Nhơn.

9.2.6. Tàu SNT1/SNT2 giữa Sài Gòn – Nha Trang.

9.2.7. Tàu SPT1/SPT2 giữa Sài Gòn – Phan Thiết.

9.2.8. Trong thời gian nghỉ Tết cho phép các công ty cổ phần vận tải Đường sắt Hà Nội, Sài Gòn căn cứ kế hoạch chạy tàu này sử dụng các ram xe tàu Thống nhất tạm ngừng chạy để tổ chức chạy tàu khách đường ngắn nhưng phải trả ram xe theo đúng kế hoạch.

9.3. Sau Tết: từ ngày 11/02/2019 đến hết ngày 22/02/2019:

9.3.1. Tại Hà Nội và Sài Gòn:

- Tàu TN1 chạy lại từ ngày 08/02/2019 đến hết ngày 16/02/2019.
- Tàu TN2 chạy lại từ ngày 10/02/2019 đến hết ngày 18/02/2019.
- Tàu TN3/TN4 chạy lại từ ngày 08/02/2019 đến hết ngày 19/02/2019.

9.3.2. Tại ga Thanh Hóa và Sài Gòn:

- Tàu TN7 chạy lại từ ngày 08/02/2019 đến hết ngày 16/02/2019.
- Tàu TN8 chạy lại từ ngày 10/02/2019 đến hết ngày 18/02/2019.
- Tàu TN9 chạy lại (cách nhật) từ ngày 08/02/2019 đến hết ngày 16/02/2019.
- Tàu TN10 chạy lại (cách nhật) từ ngày 10/02/2019 đến hết ngày 18/02/2019.

9.3.3. Tại ga Vinh và Sài Gòn:

- Tàu SE13/SE14 chạy lại từ ngày 08/02/2019 đến hết ngày 18/02/2019.
- Tàu SE15 chạy lại từ ngày 08/02/2019 đến hết ngày 17/02/2019.
- Tàu SE16 chạy lại từ ngày 09/02/2019 đến hết ngày 18/02/2019.

9.3.4. Tại ga Đồng Hới và Sài Gòn:

- Tàu SE17 chạy lại từ ngày 09/02/2019 đến hết ngày 17/02/2019.

- Tàu SE18 chạy lại từ ngày 07/02/2019 đến hết ngày 15/02/2019.

9.3.5. Tại Quy Nhơn và Sài Gòn:

- Tàu SQN6 chạy lại (cách nhật) từ ngày 07/02/2019 đến hết ngày 17/02/2019.

- Tàu SQN5 chạy lại (cách nhật) từ ngày 08/02/2019 đến hết ngày 18/02/2019.

10. Biện pháp thực hiện:

Để thực hiện tốt kế hoạch chạy tàu phục vụ nhân dân đi lại và lưu thông hàng hoá trong dịp Tết Kỳ Hợi - 2019, yêu cầu các đơn vị liên quan thực hiện một số biện pháp sau:

10.1. Các công ty cổ phần vận tải Đường sắt Hà Nội, Sài Gòn, các chi nhánh vận tải đường sắt phải thành lập ban chỉ đạo Tết để kiểm tra và đôn đốc việc thực hiện kế hoạch chạy tàu này. Báo cáo kịp thời những phát sinh cần giải quyết về ban chỉ đạo Tết của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam (qua Ban Vận tải). Khi Các công ty cổ phần vận tải Đường sắt Hà Nội, Sài Gòn ngoài kế hoạch chạy tàu này có nhu cầu chạy thêm tàu, hoặc điều chỉnh các hành trình tàu khách đường ngắn cho phù hợp, phải được sự đồng ý của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

10.2. Trung tâm điều hành vận tải Đường sắt chỉ đạo điều độ các khu vực căn cứ tình hình chạy tàu thực tế, bố trí nhường tránh cho phù hợp với kế hoạch chạy tàu này đảm bảo an toàn chạy tàu; phối hợp với các xí nghiệp đầu máy huy động đủ số đầu máy vận dụng đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật kéo tàu khách, bố trí máy lớn để giải toả hàng hoá và tăng thêm số đầu máy dồn ở ga lập tàu, đầu máy phụ đẩy qua đèo Khe Nét và Hải Vân đảm bảo tàu chạy thông suốt.

10.3. Việc chạy thêm nhiều đôi tàu khách ảnh hưởng đến việc tổ chức chạy tàu hàng trên tuyến đường sắt Thống nhất, các đơn vị tập trung toa xe để vận chuyển hàng hóa trên các tuyến khác và các khu đoạn còn năng lực đảm bảo việc lưu thông hàng hoá, tăng doanh thu cho ngành. Các Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội, Sài Gòn chỉ đạo các chi nhánh vận tải Đường sắt tăng cường nhân lực, vật lực phục vụ, bán vé, xếp dỡ hàng hóa đảm bảo an toàn, thuận tiện, hiệu quả.

10.4. Do việc hạn chế năng lực tại ga lập tàu và khu vực chính bị, đặc biệt trong thời điểm quay chung các ram xe tàu SE3/SE4, SE7/SE8 và SE11/SE12; ram xe các tàu SE1/SE2, SE5/SE6 tại Hà Nội và Sài Gòn, tàu TN9/TN10 tại ga Thanh Hóa, tàu SE21/SE22 tại ga Đà Nẵng có thời gian tác nghiệp kỹ thuật ngắn các trạm chính bị chính phải chính bị triệt để các ram xe của đơn vị mình và các ram xe khác tại nơi có thời gian tác nghiệp dài hơn. Tăng cường nhân lực, vật tư, thiết bị đầu máy dồn nhằm đưa đón đoàn xe, tổ chức chính bị các đoàn tàu được thuận lợi, an toàn suốt hành trình đi và về.

10.5. Căn cứ đề nghị của Công ty cổ phần vận tải Đường sắt Hà Nội không tổ chức chạy tàu khách thường xuyên giữa Hà Nội - Đà Nẵng, Hà Nội - Quảng Bình, hành khách đi từ Hà Nội đến Vinh hoặc Đồng Hới, Đà Nẵng và ngược lại bố trí đi vào các tàu khách được quy định trong kế hoạch chạy tàu Tết.

10.6. Ban Vận tải và ban Đầu máy toa xe:

10.6.1. Chỉ đạo người đại diện phần vốn các công ty cổ phần vận tải Đường sắt Hà Nội, Sài Gòn đưa toàn bộ xe khách đủ tiêu chuẩn kỹ thuật phục vụ hành khách ra vận dụng. Ngoài các đôi tàu quy định trong kế hoạch chạy tàu này phải có một số toa xe dự trữ để thay thế khi toa xe trong đoàn tàu đang chạy bị hỏng.

10.6.2. Hướng dẫn, chỉ đạo nội dung tác nghiệp kỹ thuật chính bị các ram xe quay vòng nhanh tại các địa điểm Hà Nội, Sài Gòn, Đà Nẵng, Vinh, Thanh Hóa.

10.6.3. Chỉ đạo các chi nhánh xí nghiệp đầu máy Hà Nội, Đà Nẵng, Sài Gòn cung cấp đầu máy kéo tàu đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật và cung cấp nhiên liệu cho các toa xe CV-PĐ tàu khách của các công ty cổ phần vận tải Đường sắt Hà Nội, Sài Gòn khi có yêu cầu trong dịp phục vụ Tết.

10.7. Để đáp ứng nhu cầu vận chuyển hành khách đi lại trong dịp Tết đối với các đoàn tàu khách tăng cường (căn cứ chiều dài đoàn tàu, sức kéo) được phép sử dụng xe G đủ tiêu chuẩn kỹ thuật nối tàu khách làm xe hành lý hoặc hành lý nguyên toa theo quy định khi có nhu cầu. Các Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội, Sài Gòn triển khai kế hoạch sử dụng các toa xe G làm xe hành lý, hành lý nguyên toa nối tàu khách phục vụ trong dịp Tết nguyên đán để đảm bảo đủ xe phục vụ. *Các Công ty cổ phần vận tải Đường sắt phối hợp với Trung tâm điều hành vận tải Đường sắt chỉ đạo các trạm khám chữa toa xe, trạm chỉnh bị toa xe phải cung cấp xe G đủ tiêu chuẩn kỹ thuật nối tàu khách, kịp thời khi có yêu cầu, không để đọng hành lý tại các ga.* Giao Ban Vận tải triển khai việc nối thêm xe khách quy định bằng văn bản riêng.

10.8. Các Công ty cổ phần vận tải Đường sắt Hà Nội, Sài Gòn căn cứ nhiệm vụ được phân công chỉ đạo các đơn vị cử cán bộ chốt tại các khu vực, ga có mật độ khách cao để giải quyết các tình huống phát sinh không để ùn tắc hành khách tại các ga.

10.9. Các tàu có quy định nối xe hành lý hoặc chiều dài đoàn tàu ngắn cho phép nối xe hành lý bao gửi đi suốt Hà Nội, Sài Gòn. Các công ty cổ phần vận tải Đường sắt Hà Nội, Sài Gòn căn cứ nhu cầu vận chuyển hành lý trước và sau Tết có kế hoạch dự trữ một số xe G đủ tiêu chuẩn kỹ thuật nối tàu khách Thống nhất tại một số ga Hà Nội, Thanh Hóa, Vinh, Đồng Hới, Huế, Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Diêu Trì, Nha Trang, Sài Gòn để phục vụ hành khách.

10.10. Ban Tổ chức cán bộ-Lao động căn cứ chế độ hiện hành có văn bản hướng dẫn cụ thể quy định hưởng lương phụ cấp việc làm thêm giờ đối với đội ngũ công nhân viên kỹ thuật, công nhân làm công tác chính bị đầu máy và toa xe, lái tàu do tận dụng quay vòng nhanh đầu máy tại các địa điểm Hà Nội, Vinh, Quảng Ngãi, Sài Gòn.

10.11. Ban An ninh – An toàn Giao thông đường sắt phối hợp với Đoàn Thanh niên đường sắt Việt Nam chỉ đạo tăng cường cảnh giới đường ngang trên tuyến đường sắt Hà Nội – TP.Hồ Chí Minh trong suốt thời gian tổ chức chạy tàu Tết từ ngày 23/01/2019 đến hết ngày 22/02/2019.

10.12. Trong thời gian chạy tàu Tết phục vụ nhân dân và quân đội từ ngày 23/01/2019 đến hết ngày 22/02/2019 trên các tuyến đường sắt có mật độ chạy tàu khách cao công tác thi công sửa chữa lớn cầu, đường, hầm tạm ngừng (Trừ trường hợp đe dọa đến an toàn chạy tàu) để đảm bảo tỷ lệ tàu đi đến đúng giờ.

10.13. Do năng lực lập và giải thể đoàn tàu của các ga Hà Nội, Sài Gòn bị hạn chế, các Chi nhánh khai thác đường sắt chỉ đạo các ga Giáp Bát, Yên Viên, Vinh, Đồng Hới, Đà Nẵng, Sóng Thần, Dĩ An phối hợp với Trung tâm điều hành vận tải đường sắt căn cứ kế hoạch lập và giải thể các đoàn tàu trên, có kế hoạch sơ tán xe hỏng để lấy đường gá gửi các ram xe và lập tàu khách theo kế hoạch.

10.14. Từ ngày 23/01/2019 đến hết ngày 22/02/2019 hàng ngày duy trì 01 đôi tàu chuyên tuyến giữa Đông Anh – Sóng Thần của Công ty Ratraco. Các Công ty CP VTĐS Hà Nội, Sài Gòn chỉ tổ chức chạy tàu hàng tại các khu đoạn còn năng lực thông qua hoặc khi số đôi tàu khách chạy trên khu đoạn Bình Thuận – Sài Gòn dưới 20 đôi/ngày thì có thể tổ chức chạy tàu hàng suốt Giáp Bát – Sóng Thần và ngược lại.

10.15. Các công ty cổ phần vận tải Đường sắt Hà Nội, Sài Gòn căn cứ nhu cầu đi lại thực tế của hành khách trên tuyến đường sắt Hà Nội - Thành phố Hồ Chí Minh thống nhất kế hoạch nối thêm xe, xây dựng phương án bán vé cho phù hợp với kế hoạch này. Kịp thời đề nghị với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam qua Ban Vận tải chạy thêm tàu và bãi bỏ tàu (chạy sớm hoặc muộn so với kế hoạch) cho phù hợp với từng thời điểm.

10.16. Các công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội, Sài Gòn căn cứ kế hoạch chạy tàu này điều chỉnh thành phần các đôi tàu SE1/SE2, SE3/SE4, SE5/SE6, SE7/SE8, SE9/SE10, SE19, SE20, SE21/SE22, SQN1/SQN4, SNT1/SNT2, SPT1/SPT2 cho phù hợp với phương án bán vé.

10.17. Hành trình các đoàn tàu khách chạy tăng cường và hành trình điều chỉnh quy định trong văn bản này áp dụng từ ngày 23/01/2019 đến hết ngày 22/02/2019.

10.18. Để nâng cao tỉ lệ tàu đi đến đúng giờ trong dịp phục vụ Tết nguyên đán thứ tự ưu tiên như sau:

- Ưu tiên 1: tàu SE1/SE2;
- Ưu tiên 2: tàu SE5/SE6, SE3/SE4, SE7/SE8, SE11/SE12;
- Ưu tiên 3: các tàu mang số hiệu SE còn lại, tàu TN và tàu khách khu đoạn còn lại.

10.19. Các nội dung ngày bán vé, công tác bán vé, phục vụ hành khách, thông tin quảng bá... được quy định tại chỉ thị phục vụ Tết (có văn bản riêng).

Kế hoạch chạy tàu này có hiệu lực kể từ 0h00 ngày 01/10/2018; Các đơn vị liên quan tổ chức cân đối đầu máy toa xe và các trang thiết bị phục vụ hành khách. Tổ chức cho cán bộ công nhân viên học tập nắm vững và thực hiện tốt kế hoạch chạy tàu này, đảm bảo doanh thu cao và an toàn mọi mặt. Các công ty cổ phần vận tải Đường sắt Hà Nội, Sài Gòn tăng cường thông tin nội dung kế hoạch chạy tàu phục vụ Tết quảng cáo trên các phương tiện thông tin đại chúng cho nhân dân đi tàu biết.

Nơi nhận:

- Cục Đường sắt Việt Nam (để B/c);
- Cục Cảnh sát giao thông Đường bộ - Đường sắt;
- Công ty FPT (để phối hợp);
- Hội đồng thành viên (để B/c);
- Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn thanh niên Đ/S;
- Lãnh đạo TCT ĐSVN;
- Các ban TCT ĐSVN;
- Đảng ủy, Công đoàn cơ quan TCT ĐSVN;
- Trung tâm điều hành VTĐS;
- Các phòng ĐHVT: Hà Nội, Đà Nẵng, Sài Gòn;
- Các công ty CP Đường sắt, Công ty CP Thông tin Tín hiệu;
- Các Chi nhánh Khai thác Đường sắt;
- Các công ty CPVTĐS: Hà Nội, Sài Gòn;
- Ratraco;
- Lưu: VT, VT (10 bản).

PO8



BẢNG GIỜ TÀU KHÁCH THÔNG NHẤT QUAY CHUNG HÀ NỘI – SÀI GÒN

LÝ TRÌNH	TÊN GA	SE1	SE3	SE5	SE7	SE9	SE11
0+000	HÀ NỘI	22:20	19:30	9:00	6:00	14:30	8:00
5+180	GIÁP BÁT	22:32	19:42	9:12	6:12	14:42 14:45	8:12
8+930	VĂN ĐIỀN	22:36	19:47	9:17	6:17	14:51	8:17
17+400	THƯỜNG TÍN	22:44	19:55	9:25	6:25	15:00 15:07/SE8	8:25
25+500	CHỢ TÍA	22:52	20:03	9:33	6:33	15:15	8:33
33+340	PHÚ XUYỀN	22:59	20:10	9:40	6:40	15:22	8:40
44+670*	ĐỒNG VĂN	23:10	20:21	9:51	6:51	15:33	8:51
55+860*	PHỦ LÝ	23:22 23:25	20:34 20:37	10:04 10:07	07:03 07:06	15:46 15:49	09:03 09:06
66+540	BÌNH LỤC	23:36	20:48	10:19	7:17	16:01	9:17
72+910	CẦU HỘ	23:42	20:55	10:26	7:24	16:08	9:24
81+00	ĐẶNG XÁ	23:49	21:03	10:34	7:32	16:16	9:32
86+760	NAM ĐỊNH	23:56 23:59	21:10 21:13	10:42 10:45	07:39 07:42	16:24 16:27	09:39 09:42
93+315	TRÌNH XUYỀN	0:06	21:20	10:53	7:50	16:35	9:50
100+800	NÚI GÔI	0:13	21:27	11:00	7:57	16:42	9:57
107+620	CÁT ĐĂNG	0:19	21:34	11:07	8:04	16:50 17:03/SE6	10:04
114+620	NINH BÌNH	0:28	21:44 21:47	11:17 11:20	08:14 08:17	17:13 17:16	10:13 10:15
120+320	CẦU YÊN	0:33	21:54	11:27	8:24	17:23	10:23
125+040	GHỀNH	0:39	22:00	11:33	8:30	17:29	10:29
133+740	ĐỒNG GIAO	0:48	22:10	11:43	8:40	17:39	10:39
141+500	BỈM SƠN	0:55	22:18	11:52 11:55	8:48	17:48 17:51	10:47
152+300	ĐÒ LÈN	1:04	22:28	12:06	8:59	18:02	10:57
161+00	NGHĨA TRANG	1:11	22:37	12:15	9:09	18:11	11:06
175+230	THANH HOÁ	01:25 01:31	22:52 22:55	12:31 12:36	09:25 09:28	18:27 18:30	11:21 11:24
187+870*	YÊN THÁI	1:43	23:08	12:49	9:41	18:43	11:37 11:42/SE8
196+900	MINH KHÔI	1:51	23:16	12:58 13:01	09:50 09:53	18:52 18:55	11:51

LÝ TRÌNH	TÊN GA	SE1	SE3	SE5	SE7	SE9	SE11
207+00	THỊ LONG	2:00	23:25	13:12	10:04	19:06	12:00
219+00	VĂN TRAI	2:10	23:35	13:22	10:14	19:16	12:10
228+950	KHOA TRƯỜNG	2:18	23:43	13:30	10:23	19:24	12:18
237+790	TRƯỜNG LÂM	2:26	23:51	13:38	10:31	19:32	12:26
245+440	HOÀNG MAI	2:34	23:59	13:46	10:40 10:46/SE8	19:40	12:33
260+960	CẦU GIÁT	2:47	0:13	14:00	11:01	19:54	12:47
271+600	YÊN LÝ	2:57	00:24 00:30/SE2	14:10	11:11	20:04	12:57
279+00	CHỢ SI	3:04	0:38	14:18 14:21	11:19 11:22	20:12 20:15	13:04
291+610	MỸ LÝ	3:16	0:50	14:34	11:35	20:28	13:16 13:22/SE6
308+210	QUÁN HÀNH	3:31	1:05	14:49	11:50	20:43	13:38 13:44/SE36
319+020	VINH	03:42 03:56	01:16 01:23	15:00 15:07	12:02 12:09	20:55 21:02	14:00 14:07/SE12
329+950	YÊN XUÂN	4:08	1:36	15:19	12:24 12:32/SE6	21:15	14:19
340+130	YÊN TRUNG	04:19 04:22	1:46	15:30 15:33	12:43 12:46	21:26 21:29	14:29 14:35/SE12
344+750	ĐỨC LẠC	4:28	1:51	15:39	12:52	21:36	14:41
351+496	YÊN DUỆ	4:35	1:58	15:46	12:59	21:43	14:48
358+000*	HOÀ DUYỆT	4:43	2:06	15:54	13:07	21:52 21:57/SE4	14:55
369+620	THANH LUYỆN	4:58	2:21	16:09	13:22	22:12	15:10
380+620	CHU LỄ	5:09	2:32	16:20	13:33	22:23 22:29/SE2	15:20
386+180	HƯƠNG PHỐ	05:16 05:19	2:38	16:27 16:30	13:40 13:42	22:38 22:41	15:27 15:30
396+180	PHÚC TRẠCH	5:30	2:48	16:40	13:53	22:52	15:41
404+350	LAKHÊ	5:38	2:56	16:48	14:01	23:00	15:49
408+670	TÂN ÁP	5:43	3:01	16:53	14:06	23:05	15:54
414+930*	ĐỒNG CHUỐI	5:51	3:09	17:01	14:14	23:13	16:02
425+950*	KIM LŨ	6:08	3:27	17:19	14:32	23:31	16:20
436+330	ĐỒNG LÊ	6:19	03:40 03:43	17:31 17:34	14:43 14:45	23:43 23:46	16:32 16:35
449+570	NGỌC LÂM	6:33	3:58	17:48	14:59	0:01	16:50
458+550	LẠC SƠN	6:44	4:09	17:59	15:10	0:12	17:01

LÝ TRÌNH	TÊN GA	SE1	SE3	SE5	SE7	SE9	SE11
467+101	LỆ SƠN	6:54	4:20	18:09	15:20	0:22	17:13 17:26/SE10
481+810	MINH LỄ	7:08	4:34	18:23	15:35 15:37	0:36	17:41
488+820	NGÂN SƠN	7:15	4:43	18:31	15:46	0:44	17:49
498+700	THỌ LỘC	7:27	4:56	18:44	15:59	0:57	18:02
507+600	HOÀN LÃO	7:36	5:05	18:52 18:58/SE4	16:07	1:05	18:10
510+700	PHÚC TỰ	7:41	5:09	19:04	16:11	1:09	18:14
521+800*	ĐỒNG HỚI	07:52 08:04	05:21 05:33	19:15 19:30	16:22 16:34	01:21 01:36	18:25 18:37
529+040	LỆ KỲ	8:13	5:45	19:40	16:44	1:47	18:47
539+150	LONG ĐẠI	8:22	5:55	19:50	16:54	1:57	18:56 19:02/SE2
550+890	MỸ ĐỨC	8:34	6:08	20:02	17:06 17:09	2:09	19:17
558+890*	PHÚ HOÀ	8:42	6:16	20:10	17:18	2:17	19:25
565+070	MỸ TRẠCH	8:48	6:22	20:16	17:24	2:23	19:31
572+160	THƯỢNG LÂM	8:54	6:29	20:23	17:31 17:37/SE4	2:30	19:38
587+680	SA LUNG	9:07	6:42	20:36	17:51	2:43	19:51
598+870	TIỀN AN	9:17	6:52	20:46	18:01 18:07/SE2	2:53	20:01
609+640	HÀ THANH	9:27	7:02	20:56	18:19	03:04 03:12/SE8	20:11
622+181*	ĐÔNG HÀ	09:39 09:42	07:15 07:18	21:08 21:11	18:32 18:35	03:25 03:28	20:24 20:27
633+900	QUẢNG TRỊ	9:54	7:32	21:24	18:49	3:41	20:41
642+660	DIÊN SANH	10:02	7:40	21:32	18:57	3:49	20:49
651+670	MỸ CHÁNH	10:11	7:49	21:41	19:06	3:58	20:58
659+760	PHÒ TRẠCH	10:19	7:57	21:49	19:14	4:06	21:06 21:12/SE20
669+760	HIỀN SỸ	10:29	8:07	21:59	19:24	4:16	21:23
678+140*	VĂN XÁ	10:38	8:16	22:08	19:33	4:25	21:32
688+320*	HUẾ	10:52 10:59	08:30 08:37	22:21 22:28	19:46 19:51	04:39 04:55/SE6	21:46 21:51
698+700	HƯƠNG THUY	11:14	8:52	22:43	20:06	5:10	22:06
715+280	TRUỒI	11:28	9:07	22:58	20:21	5:25	22:21
729+400	CẦU HAI	11:43	9:22	23:13	20:36	5:40	22:36

LÝ TRÌNH	TÊN GA	SE1	SE3	SE5	SE7	SE9	SE11
741+620*	THỪA LƯU	11:56	9:35	23:26	20:49	5:53	22:49
755+410	LĂNG CÔ	12:15	9:54	23:45	21:08	06:13 06:14	23:08
760+680	<i>HẢI VÂN BẮC</i>	12:29	10:08	23:59 00:07/SE8	21:22	06:29 06:30	23:22
766+790	<i>HẢI VÂN</i>	12:43	10:23	0:22	21:37	06:46 06:47	23:38 23:51/SE8
771+550	<i>HẢI VÂN NAM</i>	12:56	10:36	0:35	21:50	07:01 07:02	0:05
776+880	KIM LIÊN	13:09	10:49	0:49	22:04	07:17 07:18	0:19
788+300	THANH KHÊ 1	13:20	11:00	1:01	22:16	7:30	0:32
791+400	ĐÀ NẴNG	13:25 13:45/SE2	11:05 11:25	01:06 01:21	22:21 22:36	07:35 07:50	00:37 00:52
792+700	THANH KHÊ 2	13:50	11:30	1:27	22:41 22:47/SE8	7:55	0:58
804+110	LỆ TRẠCH	14:04	11:46	01:43 01:50/SE6	23:04	8:11	1:14
813+630	NÔNG SƠN	14:12	11:56 12:02/SE4	2:00	23:13	8:20	01:24 01:40/SE6
824+770	TRÀ KIẾU	14:21	12:14	2:11	23:24	8:31	1:52
841+740	PHÚ CANG	14:34	12:29 12:50/SE2	2:25	23:38	8:45	2:06
857+100	AN MỸ	14:45	13:04	2:39	23:52	8:59	2:20
864+670*	TAM KỲ	14:53 14:56	13:14 13:17	2:47	00:01 00:04	09:08 09:11	2:28
879+450	DIÊM PHỐ	15:10	13:33	3:02	00:21 00:39/SE6	9:27	2:43
890+420	NÚI THÀNH	15:20	13:43	3:12	0:50	09:38 09:41	2:53
901+050	TRỊ BÌNH	15:29	13:53	3:22	1:00	9:52	3:03
909+050	BÌNH SƠN	15:37	14:03	3:32	1:10	10:02	3:13
919+520	ĐẠI LỘC	15:46	14:12	3:41	1:19	10:12 10:18/SE4	03:23 03:54/SE5v
927+930	QUẢNG NGÃI	15:56 16:01	14:22 14:27	03:51 03:56	01:29 01:32	10:30 10:35	04:06 04:13
940+420	HOÀ VINH TÂY	16:16	14:41	4:11	1:46	10:51 11:05/SE2	4:28
948+900	MỘ ĐỨC	16:25	14:51	4:21	1:56	11:15	4:38
958+700	THẠCH TRỤ	16:34	15:00	4:30	2:05	11:24	04:48 04:54/TN4
967+680	ĐỨC PHỐ	16:43	15:09	4:39	2:14	11:34 11:36	5:04
977+100	THUỖ THẠCH	16:52	15:18	4:48	2:23	11:46	5:13
990+820	SA HUỖNH	17:04	15:30	5:00	2:35	11:58	5:25

LÝ TRÌNH	TÊN GA	SE1	SE3	SE5	SE7	SE9	SE11
1004+270	TAM QUAN	17:15	15:43	5:13	2:48	12:11	05:38 05:44/SE10
1017+100	BÔNG SƠN	17:26	15:55 15:58	5:25	3:00	12:24 12:26	5:57
1032+750	VẠN PHÚ	17:41	16:15	5:41	3:16	12:43	6:13
1049+360	PHÙ MỸ	17:55	16:32	5:58	3:33	13:00	6:30
1060+290	KHÁNH PHƯỚC	18:04	16:43	6:09	3:44	13:11	6:41
1070+860	PHÙ CÁT	18:13	16:52	6:18	3:53	13:20	6:50
1084+610	BÌNH ĐỊNH	18:24	17:04	6:30	4:05	13:32	07:03 07:24/SE4
1095+540	DIÊU TRÌ	18:36 18:51	17:16 17:31	06:42 07:00/SE4	04:17 04:32	13:44 13:56	07:38 07:50
1110+800	TÂN VINH	19:08	17:47	7:16	4:48	14:12	08:07 08:14/SE2
1123+390	VÂN CANH	19:19	17:57	7:27	4:59	14:23	8:26
1139+390	PHƯỚC LÃNH	19:32	18:11	07:42 07:50/SE2	5:13	14:37	8:40
1154+370	LA HAI	19:45	18:23	8:05	5:26	14:50	8:53
1170+391	CHÍ THẠNH	20:02	18:40	8:22	05:43 05:49/SE4	15:07	09:11 09:22/SE20
1183+900	HOÀ ĐA	20:13	18:55	8:34	6:02	15:19	09:36 09:43/SE14
1197+520	TUY HOÀ	20:26 20:29	19:09 19:12	08:47 08:50	06:15 06:18	15:31 15:40/SE8	09:57 10:00
1202+050	ĐÔNG TÁC	20:35	19:18	8:57	6:24	15:47	10:07
1210+830	PHÚ HIỆP	20:42	19:26	9:05	06:32 06:38/SE2	15:55	10:15
1220+140*	HẢO SƠN	20:51	19:35	9:14	6:49	16:04	10:24
1232+200	ĐẠI LÃNH	21:05	19:50	9:29	7:04	16:19	10:39
1241+990	TU BÔNG	21:14	19:59	9:38	7:13	16:28	10:48
1254+050	GIÃ	21:24	20:09	9:48	7:23	16:39 16:42	10:58
1269+500	HOÀ HUỖNH	21:36	20:22	10:01	7:36	16:56 17:14/SE6	11:11
1280+560	NINH HOÀ	21:47	20:33	10:12	07:48 07:51	17:27 17:30	11:22
1287+300	PHONG THẠNH	21:53	20:39	10:18	7:58	17:38	11:28
1302+880A	LƯƠNG SƠN	22:06	20:52	10:31	8:11	17:51	11:41
1314+930A	NHA TRANG	22:19 22:26	21:05 21:12	10:44 10:51	08:24 08:39	18:04 18:19	11:54 11:59
1329+050	CÂY CÀY	22:43	21:29	11:08	8:56	18:36	12:16

LÝ TRÌNH	TÊN GA	SE1	SE3	SE5	SE7	SE9	SE11
1340+540	HOÀ TÂN	22:54	21:40	11:19	9:07	18:47 18:53/SE26	12:27
1351+350	SUỐI CÁT	23:04	21:50	11:29	9:17	19:05 19:14/SE22	12:38 12:44/SE8
1363+780	NGÃ BA	23:14	22:02	11:41	9:29	19:26	12:57
1381+330	CÀ RÔM	23:31	22:19	11:59 12:15/SE8	9:46	19:43	13:14
1398+060	PHƯỚC NHƠN	23:45	22:33	12:30	10:00	19:57	13:28
1407+630	THÁP CHÀM	23:54	22:43 22:46	12:40 12:43	10:10 10:13	20:07 20:10	13:38 13:41
1419+500	HOÀ TRINH	0:05	22:58	12:55	10:26	20:22	13:54 14:33/SE6
1436+310*	CÀ NÁ	0:19	23:12	13:09	10:40	20:36	14:48
1454+690	VĨNH HẢO	0:36	23:30	13:27	10:58	20:54	15:06
1465+540	SÔNG L. SÔNG	0:46	23:42	13:40 13:49/SE6	11:10	21:06	15:18
1484+490	SÔNG MAO	1:02	0:00	14:08	11:28	21:24 21:26	15:36
1493+690	CHÂU HANH	1:11	00:10 00:17/SE4	14:17	11:37	21:36	15:45
1506+100	SÔNG LUY	01:22 01:51/SE2	0:29	14:28	11:48	21:47	15:56
1522+710	LONG THẠNH	2:06	0:43	14:42	12:02	22:01	16:11 16:23/SE22
1532+760	MA LÂM	2:14	0:52	14:51	12:11	22:10	16:33
1551+150	BÌNH THUẬN	02:32 02:37	01:08 01:13	15:07 15:12	12:28 12:33	22:26 22:32/SQN4	16:50 16:53
1567+720	SUỐI VẬN	2:54	1:33	15:29	12:51	22:51 23:00/SE4	17:11
1582+860	SÔNG PHAN	3:10	1:51	15:47	13:09	23:20 23:27/SNT2	17:29
1595+930	SÔNG DINH	3:22	2:06	16:02	13:24	23:43	17:44
1603+100	SUỐI KIẾT	3:29	2:14	16:10	13:32 13:34	23:52 00:15/SE2	17:52
1613+510	GIA HUYNH	3:38	2:24	16:20	13:45	0:26	18:02
1619+900	TRĂNG TÁO	3:44	2:31	16:27	13:52	0:33	18:13
1630+870	GIA RAY	3:54	2:41	16:37	14:02	0:43	18:23
1639+830	BẢO CHÁNH	4:02	2:49	16:45	14:10	00:52 00:58/SE18	18:31
1649+360*	LONG KHÁNH	4:10	02:58 03:00	16:54 16:57	14:19 14:22	1:10	18:40 18:43
1661+320	GIÀU DÂY	4:26	3:20	17:17	14:42	1:29	19:03
1677+510	TRĂNG BOM	4:42	3:36	17:33	14:58	1:45	19:19

LÝ TRÌNH	TÊN GA	SE1	SE3	SE5	SE7	SE9	SE11
1688+040	HỒ NAI	4:53	3:47	17:44	15:09	1:56	19:30
1697+480	BIÊN HOÀ	05:04 05:07	03:57 04:00	17:54 17:57	15:19 15:25/SE10	02:06 02:09	19:40 19:50/SQN4
1706+710	DĨ AN	5:18	04:12 04:15	18:09	15:37 15:40	02:21 02:24	20:02 20:20/SE4
1710+560	SÓNG THẦN	5:23	4:21	18:14	15:46	2:31	20:27 20:30
1718+340	BÌNH TRIỆU	5:31	4:30	18:23	15:55	2:40	20:41 20:47/SNT2
1722+130	GÒ VẤP	5:37	4:37	18:30	16:02	2:47	20:56
1726+200	SÀI GÒN	5:45	4:45	18:38	16:10	2:55	21:05

BẢNG GIỜ TÀU KHÁCH THÔNG NHẤT QUAY CHUNG SÀI GÒN - HÀ NỘI

LÝ TRÌNH	TÊN GA	SE2	SE4	SE6	SE8	SE10	SE12
1726+200	SÀI GÒN	21:55	19:45	9:00	6:00	14:40	7:55
1722+130	GÒ VẤP	22:03	19:53	9:08	6:08	14:48	8:03
1718+340	BÌNH TRIỆU	22:09	19:59	9:14	6:14	14:54	8:09
1710+560	SÔNG THẦN	22:17	20:08	9:23	6:23	15:03	08:19 08:22
1706+710	DĨ AN	22:21	20:14 20:17	9:28	06:28 06:30	15:08 15:11	8:28
1697+480	BIÊN HOÀ	22:31 22:34	20:29 20:32	09:39 09:42	06:41 06:44	15:22 15:28/SE7	8:38
1688+040	HỒ NAI	22:44	20:43	9:53	6:55	15:39	8:48
1677+510	TRĂNG BOM	22:55	20:54	10:04	7:06	15:50	8:59
1661+320*	GIÀU DÂY	23:14	21:13	10:23	7:25	16:09	9:18
1649+360	LONG KHÁNH	23:31	21:31 21:34	10:41 10:44	07:43 07:45	16:27 16:30	9:35
1639+830	BẢO CHÁNH	23:40	21:44	10:54	7:55	16:41 16:48/SE5	9:44
1630+870	GIA RAY	23:47	21:52	11:02	8:03	16:57	9:52
1619+900	TRĂNG TÁO	23:57	22:02	11:12	8:13	17:07	10:01
1613+510	GIA HUYNH	0:03	22:08	11:18	8:19	17:13	10:07
1603+100	SUỐI KIẾT	0:12	22:18	11:28	08:29 08:31	17:24 17:27	10:17
1595+930	SÔNG DINH	0:19	22:25	11:35	8:39	17:36 17:47/SE1 1	10:24
1582+860	SÔNG PHAN	0:31	22:39	11:49	8:53	18:02	10:38
1567+720	SUỐI VẬN	0:48	22:57	12:07	9:11	18:20	10:56
1551+150	BÌNH THUẬN	01:05 01:10	23:15 23:20	12:25 12:30	09:28 09:31	18:37 18:42	11:14 11:19
1532+760	MA LÂM	1:26	23:38	12:47	9:47	18:58	11:36
1522+710	LONG THẠNH	1:35	23:48	12:56	9:55	19:07	11:46 12:05/SE7
1506+100	SÔNG LỮ	1:48	0:02	13:10	10:09	19:21	12:20
1493+690	CHÂU HẠNH	1:58	0:14	13:21	10:20	19:32	12:31
1484+490	SÔNG MAO	2:06	0:24	13:29	10:28	19:41 19:44	12:40 12:46/SE13

LÝ TRÌNH	TÊN GA	SE2	SE4	SE6	SE8	SE10	SE12
1465+540	SÔNG L. SÔNG	2:22	00:42 00:49/SE1	13:46	10:44	20:02	13:04
1454+690*	VĨNH HẢO	2:33	1:02	13:58	10:55 11:00/SE7	20:14	13:16 13:29/SE5
1436+310	CÀ NÁ	2:50	1:20	14:16	11:19	20:33 20:39/SE9	13:48
1419+500	HOÀ TRINH	3:04	1:34	14:30	11:33	20:55 21:09/SQN I	14:02
1407+630	THÁP CHÀM	03:16 03:19	1:45	14:42 14:45	11:45 11:48	21:21 21:24	14:14 14:17
1398+060	PHƯỚC NHƠN	3:29	1:54	14:55	11:58	21:34	14:27
1381+330	CÀ RÔM	3:42	2:08	15:09	12:12	21:49 22:22/SE3	14:41
1363+780	NGÃ BA	3:59	2:25	15:26	12:29	22:40	14:58
1351+350	SUỐI CÁT	4:09	2:37	15:38	12:41	22:53 23:07/SE1	15:10
1340+540	HOÀ TÂN	4:19	2:47	15:48	12:51	23:17	15:20 15:26/TN7
1329+050 A	CÂY CÀY	4:30	2:58	15:59	13:02	23:28	15:38
1314+930 A	NHA TRANG	04:47 04:54	03:14 03:21	16:16 16:23	13:18 13:33	23:44 23:51	15:55 16:02
1302+880	LƯƠNG SƠN	5:11	3:38	16:40	13:50	0:07	16:19
1287+300	PHONG THẠNH	5:24	3:52	16:54	14:04	0:21	16:33
1280+560	NINH HOÀ	5:30	3:58	17:00	14:11 14:14	00:28 00:31	16:39
1269+500	HOÀ HUỖNH	5:41	4:09	17:11	14:25	0:44	16:51 17:27/SE6v
1254+050	GIÃ	5:53	4:22	17:24	14:38	0:57	17:42 17:45
1241+990	TU BÔNG	6:03	4:32	17:34	14:48	1:07	17:56
1232+200*	ĐẠI LÃNH	6:12	4:41	17:43	14:57	1:16	18:06 18:19/SQN I
1220+140	HẢO SƠN	6:26	4:55	17:57	15:11	1:30	18:35 18:42/SE2I
1210+830	PHÚ HIỆP	6:35	5:04	18:06	15:20	1:39	18:52
1202+050	ĐÔNG TÁC	6:42	5:12	18:18	15:28	1:47	19:00
1197+520	TUY HOÀ	06:48 06:54	05:18 05:21	18:25 18:31	15:34 15:37	01:54 01:57	19:06 19:15/SE3
1183+900	HOÀ ĐA	7:07	5:34	18:46 18:59/SE3	15:50	2:11	19:29 19:35/SE25
1170+391	CHÍ THẠNH	7:18	5:46	19:13 19:23/SE25	16:02	2:23	19:49 20:05/SE1
1154+370	LA HAI	7:35	6:03	19:42 19:48/SE1	16:19	2:40	20:23

LÝ TRÌNH	TÊN GA	SE2	SE4	SE6	SE8	SE10	SE12
1139+390	PHƯỚC LÃNH	7:47	6:16	20:02	16:32	2:53	20:36
1123+390	VÂN CANH	8:00	6:30	20:16	16:46	3:07	20:50
1110+800	TÂN VINH	8:11	6:41	20:27	16:57	3:18	21:02 21:11/SE19
1095+540	DIÊU TRÌ	08:27 08:39	06:57 07:09	20:43 20:58	17:12 17:27	03:33 03:48	21:28 21:40
1084+610	BÌNH ĐỊNH	8:52	7:21	21:11	17:39	04:02 04:08/SE7	21:53
1070+860	PHÙ CÁT	9:04	7:33	21:23	17:51	4:21	22:05
1060+290	KHÁNH PHƯỚC	9:15	7:44	21:32	18:01 18:07/SE1	4:30	22:14
1049+360	PHÙ MỸ	9:25	7:54	21:42	18:18	4:40	22:24
1032+750	VẠN PHÚ	9:39	8:11	21:59	18:35	4:57	22:41
1017+100	BÔNG SƠN	9:54	08:28 08:31	22:15	18:51 18:54	05:14 05:28/SE5	22:57
1004+270	TAM QUAN	10:05	8:44	22:27	19:07	5:41	23:09
990+820	SA HUỖNH	10:16	8:57	22:40	19:20	5:54	23:22
977+100	THỦY THẠCH	10:28	9:09	22:52	19:32	6:06	23:34
967+680	ĐỨC PHỐ	10:36	9:17	23:00	19:40	06:15 06:18	23:42
958+700	THẠCH TRỤ	10:44	9:26	23:09	19:49	6:28	23:51
948+900	MỘ ĐỨC	10:53	9:35	23:18	19:58	6:37	0:00
940+420	HOÀ VINH TÂY	11:02	9:44	23:27	20:07	6:46	0:09
927+930	QUẢNG NGÃI	11:17 11:22	09:59 10:04	23:42 23:47	20:21 20:24	07:00 07:03	00:24 00:29
919+520	ĐẠI LỘC	11:32	10:15	23:58	20:34	7:13	0:39
909+050	BÌNH SƠN	11:41	10:24	0:07	20:43	7:22	0:48
901+050	TRỊ BÌNH	11:49	10:33	0:16	20:52	7:31	00:57 01:03/SE7
890+420	NÚI THÀNH	11:59	10:43	0:26	21:02	07:42 07:45	1:14
879+450*	DIÊM PHỐ	12:09	10:53	0:36	21:12	07:56 08:01/TN3	1:24
864+670	TAM KỲ	12:24 12:27	11:08 11:11	0:51	21:28 21:31	08:17 08:20	1:39
857+100	AN MỸ	12:35	11:21	0:59	21:40	8:29	1:47
841+740	PHÚ CANG	12:46	11:34	1:12	21:53	08:42 08:48/SE9	02:01 02:28/SE5
824+770	TRÀ KIỆU	12:59	11:48	1:26	22:07	09:03 09:05	2:43

LÝ TRÌNH	TÊN GA	SE2	SE4	SE6	SE8	SE10	SE12
813+630	NÔNG SƠN	13:08	11:59	1:37	22:18	9:17	2:54
804+110	LỆ TRẠCH	13:16	12:09	1:47	22:28	9:27	3:04
792+700	THANH KHÊ 1	13:30	12:24	2:03	22:44	9:43	3:20
791+400	ĐÀ NẴNG	13:35 13:55	12:29 12:49	02:08 02:23	22:49 23:04	09:48 10:03	03:26 03:41
788+300	THANH KHÊ 2	14:00	12:54	2:28	23:09	10:08	3:50
776+880	KIM LIÊN	14:11	13:06 13:12/SE1	2:40	23:21	10:20	4:01
771+550	HẢI VÂN NAM	14:23	13:27	2:53	23:34	10:33 10:39/SE3	4:14
766+790	HẢI VÂN	14:37	13:41	3:07	23:48	10:54	4:27
760+680	HẢI VÂN BẮC	14:51	13:56	3:22	00:03 00:04	11:09 11:19/SE1 9	4:42
755+410*	LĂNG CÔ	15:03	14:09	3:35	0:17	11:33	4:54
741+620	THỪA LƯU	15:22	14:28	3:54	0:36	11:52 11:59/SE1	5:14
729+400	CẦU HAI	15:36	14:42	4:08	0:50	12:14	05:30 05:42/SE9
715+280	TRUÔI	15:51	14:57	4:23	1:05	12:29	5:57
698+700*	HƯƠNG THỦY	16:05	15:12	4:38	1:20	12:44	6:12
688+320*	HUẾ	16:19 16:26	15:26 15:31	04:52 05:00/SE9	01:34 01:39	12:58 13:05	06:26 06:31
678+140	VĂN XÁ	16:41	15:45	5:15	1:54	13:20	6:45
669+760	HIỀN SỸ	16:50	15:54	5:24	2:03	13:29	6:54
659+760	PHÒ TRẠCH	16:59	16:04	5:34	2:13	13:39	7:03
651+670	MỸ CHÁNH	17:07	16:12	5:42	2:21	13:47	7:11
642+660	DIỄN SANH	17:15	16:21	5:51	2:30	13:56	7:20
633+900*	QUẢNG TRỊ	17:24	16:30	6:00	2:39	14:05	07:29 07:35/SE3
622+181	ĐÔNG HÀ	17:38 17:41	16:43 16:46	06:14 06:17	02:53 02:56	14:19 14:22	07:50 07:53
609+640	HÀ THANH	17:54	16:59	6:31	3:09	14:35	8:06
598+870	TIỀN AN	18:04	17:10	06:43 06:55/SE3	3:20	14:46	08:17 08:23/SE19
587+680	SA LUNG	18:14	17:20	7:07	3:30	14:56	8:34
572+160	THƯỢNG LÂM	18:27	17:34	7:21	3:44	15:10	08:50 08:57/SE1

LÝ TRÌNH	TÊN GA	SE2	SE4	SE6	SE8	SE10	SE12
565+070*	MỸ TRẠCH	18:33	17:41	7:28	3:51	15:17	9:05
558+890	PHÚ HOÀ	18:39	17:48	7:38	3:58	15:24	9:12
550+890	MỸ ĐỨC	18:47	17:56	7:46	04:07 04:10	15:32	9:20
539+150	LONG ĐẠI	18:59	18:08	7:58	4:23	15:44	9:32
529+040*	LỆ KỲ	19:08	18:18	08:09 08:16/SE1	4:33	15:54	9:42
521+800	ĐỒNG HỚI	19:20 19:40	18:28 18:40	08:27 08:42	04:43 04:55	16:04 16:25/SE7	09:53 10:08
510+700	PHÚC TỰ	19:52	18:51	8:53	05:06 05:12/SE3	16:36	10:20
507+600	HOÀN LÃO	19:55	18:55	8:57	5:18	16:40	10:24
498+700	THỌ LỘC	20:04	19:04	9:06	5:30	16:49	10:33
488+820	NGÂN SƠN	20:16	19:17	9:19	5:43	17:02	10:46
481+810	MINH LỄ	20:23	19:25	9:27	05:51 05:54	17:10	10:54
467+101	LỆ SƠN	20:37	19:39	9:41	6:08	17:24	11:08
458+550	LẠC SƠN	20:47	19:49	9:51	6:18	17:34	11:18
449+570	NGỌC LÂM	20:58	20:00	10:02	06:29 06:36/SE1	17:45 17:51/SE5	11:29
436+330*	ĐỒNG LÊ	21:13 21:16	20:15 20:18	10:16 10:18	06:52 06:55	18:06 18:09	11:44 11:47
425+950*	KIM LŨ	21:27	20:30	10:30	7:07	18:21	12:00 12:18/SE13
414+930	ĐỒNG CHUỐI	21:45	20:48	10:48	7:25	18:39	12:37
408+670	TÂN ÁP	21:53	20:56	10:56	7:33	18:47	12:45
404+350	LAKHÊ	21:58	21:01	11:01	7:38	18:52	12:50
396+180	PHÚC TRẠCH	22:06	21:09	11:09	7:46	19:00	12:58
386+180	HƯƠNG PHỐ	22:16 22:19	21:20 21:22	11:20 11:22	07:57 08:00	19:11 19:14	13:09 13:12
380+620	CHU LỄ	22:26	21:29	11:29	8:07	19:21	13:20 13:36/SE7
369+620*	THANH LUYỆN	22:37	21:40	11:40	8:18	19:32	13:48
358+000	HOÀ DUYỆT	22:52	21:55	11:55	8:33	19:47	14:03
351+496	YÊN DUỆ	23:00	22:03	12:03	8:41	19:56 20:02/TN3	14:11
344+750	ĐỨC LẠC	23:07	22:10	12:10	8:48	20:10	14:18
340+130	YÊN TRUNG	23:12	22:16 22:19	12:16 12:19	08:54 08:57	20:16 20:19	14:24 14:32/SE11

LÝ TRÌNH	TÊN GA	SE2	SE4	SE6	SE8	SE10	SE12
329+950	YÊN XUÂN	23:22	22:30	12:30	9:08	20:30	14:43
319+020	VINH	23:35 23:42	22:42 22:47	12:44 12:51	09:21 09:28	20:42 20:58/SE9	14:56 15:03
308+210	QUÁN HÀNH	23:54	22:58	13:02	9:40	21:09	15:15
291+610	MỸ LÝ	0:09	23:14	13:19	9:56	21:26 21:36/TN5	15:31
279+000	CHỢ SI	0:20	23:25	13:32 13:35	10:09 10:11	21:50 21:53	15:44 15:47
271+600	YÊN LÝ	0:27	23:32	13:44	10:19	22:02	15:55
260+960	CẦU GIÁT	0:37	23:42	13:55 14:03/SE5	10:29	22:12	16:05
245+440	HOÀNG MAI	0:54	23:56 00:07/SE3	14:18	10:43	22:26	16:18
237+790	TRƯỜNG LÂM	1:02	0:17	14:26	10:51	22:34	16:26
228+950	KHOA TRƯỜNG	1:10	0:29	14:35	11:00	22:43	16:34
219+000	VĂN TRAI	1:18	0:38	14:44	11:09	22:52	16:43
207+000	THỊ LONG	1:28	0:48	14:54	11:19	23:02	16:53
196+900*	MINH KHÔI	01:38 01:54/SE1	0:57	15:04 15:07	11:29 11:31	23:12 23:19/SE3	17:03 17:08
187+870	YÊN THÁI	2:02	1:05	15:16	11:40	23:30 23:54/SE1 9	17:17
175+230	THANH HOÁ	02:14 02:17	01:20 01:28/SE1	15:30 15:35	11:53 11:56	00:09 00:12	17:31 17:34
161+000	NGHĨA TRANG	2:31	1:44	15:52	12:12 12:18/SE5	0:29	17:50
152+300	ĐÒ LÈN	2:38	1:53	16:01	12:28	0:38	17:59 18:05/SE9
141+500	BỈM SON	2:47	2:04	16:13 16:16	12:39	00:50 00:58/SE1	18:17
133+740	ĐỒNG GIAO	2:56	2:13	16:26	12:48	01:09 01:21/NA1	18:26
125+040	GHỀNH	3:05	2:22	16:35	12:57	1:31	18:35
120+350	CẦU YÊN	3:10	2:27	16:40	13:02	1:36	18:40
114+620	NINH BÌNH	03:17 03:20	2:34	16:48 16:51	13:09 13:12	1:43	18:48 18:51
107+620	CÁT ĐĂNG	3:29	2:42	17:00	13:22	1:51	19:00
100+800	NÚI GÔI	3:35	2:49	17:07	13:29	1:58	19:07
93+315	TRÌNH XUYỀN	3:42	2:56	17:14	13:36	2:05	19:14
86+760	NAM ĐỊNH	03:49 03:52	03:04 03:07	17:22 17:27	13:44 13:47	02:13 02:16	19:22 19:25

LÝ TRÌNH	TÊN GA	SE2	SE4	SE6	SE8	SE10	SE12
81+000	ĐẶNG XÁ	3:59	3:15	17:35	13:55	2:24	19:33
72+910	CẦU HỌ	4:06	3:23	17:43	14:03	2:32	19:41
66+540*	BÌNH LỤC	4:12	3:29	17:49	14:09	2:38	19:47
55+860*	PHỦ LÝ	04:23 04:26	03:41 03:44	18:01 18:04	14:21 14:24	2:49	19:59 20:02
44+670	ĐỒNG VĂN	4:39	3:58	18:18	14:38	3:02	20:17 20:24/SE3
33+340	PHÚ XUYỀN	4:50	4:09	18:29	14:49	3:13	20:36
25+500	CHỢ TÍA	4:58	4:17	18:37	14:57	3:21	20:44 20:50/SE19
17+400	THƯỜNG TÍN	5:05	4:24	18:44	15:04	3:28	20:59
8+930	VĂN ĐIỀN	5:14	4:33	18:53	15:13	3:37	21:08
5+180	GIÁP BÁT	5:18	4:38	19:00	15:18	3:42	21:13
0+000	HÀ NỘI	5:30	4:50	19:12	15:30	3:55	21:25

**BẢNG GIỜ TÀU KHÁCH THỐNG NHẤT TĂNG CƯỜNG
HÀ NỘI - SÀI GÒN**

LÝ TRÌNH	TÊN GA	TN5	TN1	TN3	SE19	TN9	SE13
0+000	HÀ NỘI	15:55	11:40	12:30	20:10		
5+180	GIÁP BÁT	16:07		12:42	20:22		
8+930	VĂN ĐIỂN	16:12		12:47	20:27		
17+400	THƯỜNG TÍN	16:20		12:55	20:35		
25+500	CHỢ TÍA	16:28		13:03	20:47		
33+340	PHÚ XUYỀN	16:35		13:10	20:54		
44+670*	ĐỒNG VĂN	16:46		13:21	21:05		
55+860*	PHỦ LÝ	16:59 17:02	12:44 12:47	13:34 13:37	21:17		
66+540	BÌNH LỤC	17:14		13:49	21:28		
72+910	CẦU HỌ	17:21		13:57 14:06/SE8	21:35		
81+00	ĐẶNG XÁ	17:30 17:38/SE6		14:15	21:43		
86+760	NAM ĐỊNH	17:47 17:50	13:22 13:25	14:23 14:26	21:51 21:54		
93+315	TRÌNH XUYỀN	17:58 18:03/SE36		14:34	22:02		
100+800	NÚI GÔI	18:11		14:41	22:09		
107+620	CÁT ĐĂNG	18:18		14:48	22:16		
114+620	NINH BÌNH	18:27 18:30	14:03 14:06	14:58 15:01	22:26 22:29		
120+320	CẦU YÊN	18:37 18:43/SE12		15:08	22:36		
125+040	GHÈNH	18:50		15:14	22:42		
133+740	ĐỒNG GIAO	19:00		15:24	22:52		
141+500	BỈM SƠN	19:08	14:38 14:41	15:33 15:36	23:00		
152+300	ĐỒ LÈN	19:18		15:48 16:04/SE6	23:10		
161+00	NGHĨA TRANG	19:27		16:15 16:23/SE36	23:19		
175+230	THANH HOÁ	19:43 19:46	15:17 15:33	16:40 16:43	23:35 23:38	18:13	
187+870*	YÊN THÁI	19:59		16:56	23:51		
196+900	MINH KHÔI	20:07		17:06 17:11/SE12	23:59		

LÝ TRÌNH	TÊN GA	TN5	TN1	TN3	SE19	TN9	SE13
207+00	THỊ LONG	20:16		17:22	0:08		
219+00	VĂN TRAI	20:26		17:32	0:18		
228+950	KHOA TRƯỜNG	20:34		17:40	00:26 00:32/SE4		
237+790	TRƯỜNG LÂM	20:42		17:48	0:42		
245+440	HOÀNG MAI	20:50		17:56	00:51 00:57/SE2		
260+960	CÂU GIÁT	21:04		18:10	1:12		
271+600	YÊN LÝ	21:14		18:20	1:22		
279+00	CHỢ SI	21:21	17:26 17:29	18:28 18:31	01:30 01:33	19:49 19:52	
291+610	MỸ LÝ	21:33		18:44	1:46		
308+210	QUÁN HÀNH	21:48		18:59	2:01		
319+020	VINH	22:00 22:07	18:09 18:16	19:11 19:18	02:13 02:20	21:14 21:21	09:55
329+950	YÊN XUÂN	22:21 22:48/TN6		19:31	2:33		10:08
340+130	YÊN TRUNG	23:00 23:15/SE2		19:42 19:45	02:44 02:47	21:45 21:48	10:19 10:22
344+750	ĐỨC LẠC	23:21		19:51	2:53		10:28
351+496	YÊN DUỆ	23:28		19:59	3:00		10:35
358+000*	HOÀ DUYỆT	23:36		20:07	3:08		10:43
369+620	THANH LUYỆN	23:51		20:22	3:23		10:58
380+620	CHU LỄ	0:02		20:33	3:34		11:09
386+180	HƯƠNG PHỐ	00:09 00:12	19:54 19:57	20:39 20:41	03:41 03:44		11:16 11:25/SE6
396+180	PHÚC TRẠCH	0:23		20:51 21:12/SE4	3:55		11:36
404+350	LAKHÊ	0:31		21:22	4:03		11:44
408+670	TÂN ÁP	0:36		21:28	4:08		11:49
414+930*	ĐÔNG CHUỐI	0:44		21:38 21:48/SE2	4:19		11:57
425+950*	KIM LŨ	1:02		22:07	4:37		12:15
436+330	ĐỒNG LÊ	1:13		22:18	04:49 04:52		12:27 12:30
449+570	NGỌC LÂM	01:28 01:34/SE20		22:32	5:07		12:45
458+550	LẠC SƠN	1:46		22:43	5:18		12:56

LÝ TRÌNH	TÊN GA	TN5	TN1	TN3	SE19	TN9	SE13
467+101	LỆ SƠN	1:56		22:53	5:28		13:06
481+810	MINH LỄ	2:10		23:07	05:43 05:56/SE8		13:20
488+820	NGÂN SƠN	2:18		23:15	6:05		13:28
498+700	THỌ LỘC	2:31		23:28	6:18		13:41
507+600	HOÀN LÃO	2:39		23:36	6:26		13:49
510+700	PHÚC TỰ	2:43		23:40	6:30		13:53
521+800*	ĐỒNG HỚI	02:55 03:10	23:18 23:46	23:52 00:04	06:42 06:54	03:40 03:52	14:05 14:17
529+040	LỆ KỶ	3:21		0:15	7:05		14:28
539+150	LONG ĐẠI	3:31		0:25	7:15		14:39 14:49/TN4
550+890	MỸ ĐỨC	3:43		0:37	7:27		15:01
558+890*	PHÚ HOÀ	03:52 04:01/SE8		0:45	07:35 07:41/SE6		15:08
565+070	MỸ TRẠCH	4:08		0:51	7:48		15:14 15:20/SE10
572+160	THƯỢNG LÂM	4:15		0:58	7:55		15:28
587+680	SA LUNG	4:28		1:11	8:08		15:42
598+870	TIỀN AN	4:38		1:21	8:20		15:52
609+640	HÀ THANH	4:48		1:31	8:30		16:03 16:09/TN6
622+181*	ĐÔNG HÀ	05:01 05:04		01:44 01:47	08:43 08:46	06:48 06:51	16:23 16:49/SE4
633+900	QUẢNG TRỊ	5:18		2:01	9:00		17:03
642+660	DIÊN SANH	5:26		2:09	9:08		17:12 17:18/SE2
651+670	MỸ CHÁNH	05:36 05:45/SE6		02:18 02:24/SE8	9:17		17:28
659+760	PHỖ TRẠCH	5:54		2:33	9:26		17:36
669+760	HIỀN SỸ	6:04		2:43	9:36		17:46
678+140*	VĂN XÁ	6:13		2:52	9:45		17:55
688+320*	HUẾ	06:29 06:36	03:41 03:48	03:06 03:13	09:59 10:04	08:14 08:19	18:09 18:16
698+700	HƯƠNG THỦY	6:51		3:28	10:19		18:31
715+280	TRUÔI	7:06		3:43	10:34		18:46
729+400	CẦU HAI	7:21		03:59 04:11/SE6	10:50 11:01/TN4		19:01

LÝ TRÌNH	TÊN GA	TN5	TN1	TN3	SE19	TN9	SE13
741+620*	THỪA LƯU	07:34 07:40/SE16		4:25	11:16 12:18/SE1		19:15 19:22/SE20
755+410	LĂNG CÔ	8:00		04:45 04:57/SE12	12:38		19:43 20:00/SE14
760+680	<i>HẢI VÂN BẮC</i>	8:14		5:11	12:53 13:05/TN6		20:15
766+790	<i>HẢI VÂN</i>	8:29		5:26	13:22 13:44/SE4		20:30
771+550	<i>HẢI VÂN NAM</i>	8:42		5:39	13:59 14:26/SE2		20:43
776+880	KIM LIÊN	08:57 09:13/TN4		5:53	14:41		20:57
788+300	THANH KHÊ 1	9:26		6:05	14:53		21:09
791+400	ĐÀ NẴNG	09:32 10:11/SE21v	06:51 07:06	06:10 06:25	14:59 15:14	12:17 12:32	21:15 21:30
792+700	THANH KHÊ 2	10:19		6:30	15:20		21:36
804+110	LỆ TRẠCH	10:35		6:45	15:36		21:52
813+630	NÔNG SƠN	10:45 10:54/TN6		6:54	15:45		22:02 22:21/SE8
824+770	TRÀ KIẾU	11:06		7:04	15:56		22:33
841+740	PHÚ CANG	11:21 11:37/SE4		7:18	16:10		22:47
857+100	AN MỸ	11:53		7:31	16:24		23:01
864+670*	TAM KỲ	12:03 12:30/SE2	09:35 09:53	07:40 07:43	16:33 16:36	14:16 14:19	23:09
879+450	DIÊM PHỐ	12:46		7:59	16:52		23:24
890+420	NÚI THÀNH	12:56		8:10	17:02		23:34
901+050	TRỊ BÌNH	13:06		8:20	17:12		23:44
909+050	BÌNH SƠN	13:16		8:30	17:22		23:55 00:10/SE6
919+520	ĐẠI LỘC	13:25		08:41 08:49/TN6	17:31		00:21 00:42/SE12
927+930	QUẢNG NGÃI	13:35 13:38	11:20 11:26	09:01 09:06	17:42 17:47	16:11 16:18	00:54 00:59
940+420	HOÀ VINH TÂY	13:53		9:21	18:02		1:14
948+900	MỘ ĐỨC	14:03		09:32 09:38/SE4	18:12		1:24
958+700	THẠCH TRỤ	14:12		9:48	18:21		1:33
967+680	ĐỨC PHỐ	14:21		9:57	18:30	17:01 17:07	1:42
977+100	THUYẾT THẠCH	14:30		10:07 10:31/SE2	18:39		1:51
990+820	SA HUỖNH	14:42		10:44	18:51		02:04 02:11/SE22

LÝ TRÌNH	TÊN GA	TN5	TN1	TN3	SE19	TN9	SE13
1004+270	TAM QUAN	14:54		10:57	19:04 19:10/SE8		2:25
1017+100	BÔNG SƠN	15:06		11:09	19:22	17:59 18:02	2:37
1032+750	VẠN PHÚ	15:22		11:25	19:38		02:54 03:36/SE7v
1049+360	PHÙ MỸ	15:39		11:42	19:55		3:54
1060+290	KHÁNH PHƯỚC	15:49		11:53	20:06		4:05
1070+860	PHÙ CÁT	15:58		12:02	20:15		04:15 04:24/SE10
1084+610	BÌNH ĐỊNH	16:10		12:14	20:27		4:37
1095+540	ĐIỀU TRỊ	16:22 16:37	15:20 15:35	12:26 12:38	20:39 20:51	19:34 19:46	04:50 05:10/TN6
1110+800	TÂN VINH	16:54 17:00/SE8		12:54	21:08		5:24
1123+390	VÂN CANH	17:12		13:05	21:19		5:34
1139+390	PHƯỚC LÃNH	17:26		13:18	21:33		5:47
1154+370	LA HAI	17:43		13:31	21:46		06:00 06:06/SE4
1170+391	CHÍ THẠNH	18:01		13:48	22:03		6:25
1183+900	HOÀ ĐA	18:14		13:59	22:15		6:38
1197+520	TUY HOÀ	18:28 18:34/SE6	17:31 17:34	14:12 14:15	22:27	21:44 21:47	06:51 06:57/SE2
1202+050	ĐÔNG TÁC	18:41		14:22	22:33		7:04
1210+830	PHÚ HIỆP	18:49 18:55/SE12		14:30	22:41		7:12
1220+140*	HẢO SƠN	19:05		14:39	22:50		7:21
1232+200	ĐẠI LÃNH	19:20		14:54 15:00/SE8	23:05		07:37 07:49/SE20
1241+990	TU BÔNG	19:29 19:35		15:10	23:14		7:59
1254+050	GIÃ	19:46		15:21	23:26 23:32/TN4		08:10 08:22/SE14
1269+500	HOÀ HUỖNH	19:59		15:35	23:46		8:36
1280+560	NINH HOÀ	20:10		15:47	23:58		8:47
1287+300	PHONG THẠNH	20:17 20:55/SE3v		15:53	00:05 00:24/SE10		08:53 08:59/SE18
1302+880A	LƯƠNG SƠN	21:10		16:07 16:42/SE6	00:39 00:48/TN2		9:14
1314+930A	NHA TRANG	21:25 21:32	22:55 23:05	16:54 17:01	01:02 01:11/TN6	01:51 01:56	09:27 09:34
1329+050	CÂY CÀY	21:49		17:17	1:28		9:51

LÝ TRÌNH	TÊN GA	TN5	TN1	TN3	SE19	TN9	SE13
1340+540	HOÀ TÂN	22:00		17:28	1:38		10:02
1351+350	SUỐI CÁT	22:10		17:38	1:48		10:12
1363+780	NGÃ BA	22:23 22:43/SE10		17:50	02:00 02:28/SE4		10:24
1381+330	CÀ RÔM	23:01		18:07	2:47		10:41
1398+060	PHƯỚC NHƠN	23:15		18:21 18:27/SE22	3:02		10:55
1407+630	THÁP CHÀM	23:24		18:38 18:41	03:12 03:22/SE2	04:27 04:38	11:05 11:08
1419+500	HOÀ TRINH	23:35		18:55 19:01/TN4	03:35 03:51/SNT2		11:21 11:36/SE8
1436+310*	CÀ NÁ	23:49 23:55/TN8		19:16	4:06		11:51
1454+690	VĨNH HẢO	00:15 01:05/SE4		19:35	4:24		12:09
1465+540	SÔNG L. SÔNG	1:18		19:48 20:05/SE10	4:36		12:21
1484+490	SÔNG MAO	1:36		20:24	4:54		12:43
1493+690	CHÂU HANH	01:46 02:01/SE2		20:33	5:05		12:52
1506+100	SÔNG LUY	2:13		20:44	5:16		13:04 13:13/SE6
1522+710	LONG THANH	2:30		20:58	5:30		13:28
1532+760	MA LÂM	02:40 03:00/SE14		21:08 21:24/TN8	5:39		13:40
1551+150	BÌNH THUẬN	03:18 03:21/TN	04:50 04:55	21:42 21:47	05:56 06:01	07:46 07:51	13:56 13:59
1567+720	SUỐI VẬN	3:39		22:06 22:15/SQN4	6:19		14:16
1582+860	SÔNG PHAN	3:57		22:35 22:42/SE4	6:37		14:33
1595+930	SÔNG DINH	4:12		22:59 23:13/SNT2	6:52		14:51
1603+100	SUỐI KIẾT	4:20		23:22	7:00		14:58
1613+510	GIA HUYNH	4:30		23:33 23:41/SQN2	7:10		15:08
1619+900	TRĂNG TÁO	4:37		23:50 00:00/SE2	7:17		15:16 15:41/TN2
1630+870	GIA RAY	4:47		00:12 00:20/SE14	7:27		15:52
1639+830	BẢO CHÁNH	4:55		0:29	07:36 07:58/SE8		16:00
1649+360*	LONG KHÁNH	5:03		00:38 00:47/SE18	08:08 08:34/SPT2		16:09 16:33/SE10
1661+320	GIÀU DÂY	5:22		1:07	08:55 09:21/SE12		16:53 16:58/TN6
1677+510	TRĂNG BOM	5:38		1:23	9:38		17:14

LÝ TRÌNH	TÊN GA	TN5	TN1	TN3	SE19	TN9	SE13
1688+040	HỒ NAI	5:49		1:34	09:50 09:56/SE6		17:25
1697+480	BIÊN HOÀ	05:59 06:02		01:44 01:47	10:06 10:29/SE16	11:52 12:01	17:35 17:41
1706+710	DĨ AN	6:13		1:58	10:40		17:52
1710+560	SÓNG THÀN	06:19 06:26/SE8	08:38 08:41	2:03	10:45		17:57
1718+340	BÌNH TRIỆU	6:36		2:12	10:54		18:06
1722+130	GÒ VẤP	06:44 06:51/SPT2		2:19	11:01		18:13
1726+200	SÀI GÒN	7:00	9:20	2:28	11:09	13:20	18:21

BẢNG GIỜ TÀU KHÁCH THỐNG NHẤT TĂNG CƯỜNG SÀI GÒN - HÀ NỘI

LÝ TRÌNH	TÊN GA	TN6	TN2	TN4	SE20	TN10	SE14
1726+200	SÀI GÒN	15:18	13:00	12:35	21:25	23:15	22:20
1722+130	GÒ VẤP	15:27		12:43	21:33		22:28
1718+340	BÌNH TRIỆU	15:33		12:49	21:39		22:34
1710+560	SÓNG THẦN	15:43 15:49/SE7		12:58	21:48		22:43
1706+710	DĨ AN	15:55		13:03	21:53		22:48
1697+480	BIÊN HOÀ	16:06 16:09	13:39 13:42	13:14 13:17	22:04 22:07	23:54 23:57	22:59 23:02
1688+040	HỒ NAI	16:20		13:28	22:18		23:13
1677+510	TRĂNG BOM	16:33		13:40	22:29		23:24
1661+320*	GIÀU DÂY	16:56 17:20/SE5		13:58	22:48		23:43
1649+360	LONG KHÁNH	17:39 17:42		14:16 14:25/SE7	23:05		0:00
1639+830	BẢO CHÁNH	17:52		14:35	23:14		0:09
1630+870	GIA RAY	18:00		14:47	23:22		0:17
1619+900	TRĂNG TÁO	18:10 18:16/SE11		14:57	23:32		00:28 00:36/SE9
1613+510	GIA HUYNH	18:23		15:04 15:11/SE13	23:38		0:43
1603+100	SUỐI KIẾT	18:33		15:22	23:49 23:55/SE9		00:54 01:01/SNT1
1595+930	SÔNG DINH	18:40		15:29	00:04 00:53/SNT1		01:10 01:28/SQN1
1582+860	SÔNG PHAN	18:54		15:44 15:50/SE7	01:07 01:12/SQN1		01:44 01:54/SE3
1567+720	SUỐI VẬN	19:12		16:09	01:30 01:35/SE3		02:13 02:18/SE21
1551+150	BÌNH THUẬN	19:30 19:35	17:33 17:38	16:27 16:56/SE11	01:52 01:55	04:47 04:53	02:35 02:40/SE1
1532+760	MA LÂM	19:52		17:13	02:11 02:17/SE1		2:57
1522+710	LONG THẠNH	20:01		17:22	02:27 02:33/TN5		3:06
1506+100	SÔNG LUY	20:15		17:36	2:48		3:20
1493+690	CHÂU HANH	20:27 20:36/TN3		17:47	2:59		3:31
1484+490	SÔNG MAO	20:45		17:55	3:07		3:39
1465+540	SÔNG L. SÔNG	21:03 21:09/SE9		18:12	3:24		3:56

LÝ TRÌNH	TÊN GA	TN6	TN2	TN4	SE20	TN10	SE14
1454+690*	VĨNH HẢO	21:23 21:41/SNT1		18:24	3:37		04:09 04:27/SE19
1436+310	CÀ NÁ	22:01 22:19/SQN1		18:42	03:56 04:09/SE19		4:46
1419+500	HOÀ TRINH	22:34 23:01/SE3		18:58	4:24		5:00
1407+630	THÁP CHÀM	23:14 23:27/TN5		19:10 19:13	4:35	07:19 07:22	05:12 05:15
1398+060	PHƯỚC NHƠN	23:38 23:48/SE1		19:23	4:44		5:25
1381+330	CÀ RÔM	0:03		19:38 19:46/SE9	4:58		5:39
1363+780	NGÃ BA	0:20		20:05 20:13/SNT1	5:15		5:56
1351+350	SUỐI CÁT	0:30		20:27 20:51/SQN1	5:27		6:08
1340+540	HOÀ TÂN	0:40		21:03 21:13/SE21	5:37		6:18
1329+050A	CÂY CÀY	0:51		21:26 21:52/TN5	5:48		6:29
1314+930A	NHA TRANG	01:08 01:16/SE19	00:21 00:28	22:10 22:21/SE1	06:04 06:12	09:17 09:29	06:46 06:53
1302+880	LƯƠNG SƠN	1:34		22:38	6:29		7:10
1287+300	PHONG THẠNH	1:48		22:52	6:43		7:24
1280+560	NINH HOÀ	1:54		22:59 23:06/SE15	6:49		07:31 07:54/SE7
1269+500	HOÀ HUỖNH	2:05		23:17	7:00		8:06
1254+050	GIÃ	2:18		23:29	07:14 07:26/SE7		8:19
1241+990	TU BÔNG	2:28		23:39	7:37		8:29
1232+200*	ĐẠI LÃNH	2:37		23:48	7:46		8:38
1220+140	HẢO SƠN	2:51		0:02	8:00		8:52
1210+830	PHÚ HIỆP	3:00		0:11	8:09		09:02 09:08/SE5
1202+050	ĐÔNG TÁC	3:08		0:19	8:17		9:17
1197+520	TUY HOÀ	3:15 3:18		0:25	08:24 08:53/SE5	11:38 11:41	09:23 09:26
1183+900	HOÀ ĐA	3:32		0:38	9:07		9:40
1170+391	CHÍ THẠNH	3:44		0:50	9:19		9:52
1154+370	LA HAI	4:01		1:07	9:36		10:09
1139+390	PHƯỚC LÃNH	4:14		1:20	9:49		10:22
1123+390	VÂN CANH	4:28		1:34	10:03		10:36

LÝ TRÌNH	TÊN GA	TN6	TN2	TN4	SE20	TN10	SE14
1110+800	TÂN VINH	04:40 04:51/SE7		1:45	10:14		10:47
1095+540	ĐIỀU TRÌ	05:08 05:20	04:07 04:20	02:01 02:13	10:30 10:53/TN7	14:32 14:47	11:03 11:15
1084+610	BÌNH ĐỊNH	5:33		2:25	11:06		11:28
1070+860	PHÙ CÁT	5:45		2:37	11:18		11:40
1060+290	KHÁNH PHƯỚC	05:55 06:12/SE5		2:46	11:27		11:50 11:56/TN3
1049+360	PHÙ MỸ	06:24 06:33/SE11		2:56	11:38 11:45/TN3		12:07
1032+750	VẠN PHÚ	6:51		03:13 03:19/SE7	12:03		12:25 12:46/SE9
1017+100	BÔNG SƠN	7:07		3:36	12:20 12:28/SE9		13:03
1004+270	TAM QUAN	7:19		3:48	12:40		13:14
990+820	SA HUỖNH	7:31		4:01	12:51		13:26
977+100	THUỖ THẠCH	7:43		4:13	13:03		13:38
967+680	ĐỨC PHỒ	7:51		04:23 04:41/SE11	13:11		13:47 13:55/SE21
958+700	THẠCH TRỤ	8:00		4:51	13:19		14:07 14:15/TN5
948+900	MỘ ĐỨC	8:09		5:00	13:28 13:34/SE21		14:25
940+420	HOÀ VINH TÂY	8:18		5:09	13:46 13:56/TN5		14:35 15:08/SE25
927+930	QUẢNG NGÃI	08:33 08:36	07:40 07:45	05:24 05:29	14:13 14:25/SE3	19:16 19:19	15:24 15:27
919+520	ĐẠI LỘC	8:46		5:40	14:36		15:39 15:49/SE1
909+050	BÌNH SƠN	8:55		5:49	14:45		15:59
901+050	TRỊ BÌNH	9:04		5:58	14:54		16:08
890+420	NÚI THÀNH	9:14		6:08	15:05 15:23/SE1		16:18
879+450*	DIÊM PHỒ	09:24 09:30/SE9		6:18	15:34		16:29 16:55/SE19
864+670	TAM KỲ	09:47 09:50	09:00 09:13	06:34 06:37	15:50 15:53	20:24 20:27	17:11
857+100	AN MỸ	10:00		6:46	16:03 16:26/SE19		17:19
841+740	PHÚ CANG	10:13		07:00 07:21/TN3	16:39		17:32
824+770	TRÀ KIỆU	10:28 10:40/SE21		7:36	16:53		17:46
813+630	NÔNG SƠN	10:51		7:47	17:03		17:57
804+110	LỆ TRẠCH	11:01		07:58 08:14/SE9	17:12		18:07

LÝ TRÌNH	TÊN GA	TN6	TN2	TN4	SE20	TN10	SE14
792+700	THANH KHÊ 1	11:17		8:31	17:28		18:23
791+400	ĐÀ NẴNG	11:22 11:37	10:55 11:10	08:37 08:52	17:34 17:49	21:46 22:01	18:29 18:44
788+300	THANH KHÊ 2	11:43		8:58	17:55		18:50
776+880	KIM LIÊN	11:55		9:10	18:06		19:02
771+550	HẢI VÂN NAM	12:08		9:23	18:19		19:15
766+790	HẢI VÂN	12:23 12:46/SE1		9:37	18:33		19:29
760+680	HẢI VÂN BẮC	13:02		09:53 10:11/SE3	18:47		19:44
755+410*	LĂNG CÔ	13:15		10:25	19:00		19:57
741+620	THỪA LƯU	13:34		10:44	19:19		20:16
729+400	CẦU HAI	13:48		10:58	19:33		20:31 20:39/SE7
715+280	TRUÔI	14:03		11:14 11:31/SE1	19:48		20:55
698+700*	HƯƠNG THUỶ	14:18		11:47	20:03 20:09/SE7		21:10
688+320*	HUẾ	14:32 14:39	14:51 14:58	12:01 12:08	20:25 20:32	01:52 01:59	21:24 21:49/SE11
678+140	VĂN XÁ	14:53		12:23	20:47		22:05 22:11/SE5
669+760	HIỀN SỸ	15:02		12:32	20:57		22:21
659+760	PHÒ TRẠCH	15:12		12:42	21:09		22:31
651+670	MỸ CHÁNH	15:20		12:50	21:17		22:39
642+660	DIÊN SANH	15:29		12:59	21:27 21:35/SE5		22:48
633+900*	QUẢNG TRỊ	15:38		13:08	21:45		22:57
622+181	ĐÔNG HÀ	15:51 15:54	16:20 16:26	13:22 13:25	21:58		23:11 23:14
609+640	HÀ THANH	16:06		13:38	22:10		23:30
598+870	TIỀN AN	16:17		13:49	22:21		23:41
587+680	SA LUNG	16:27		13:59	22:31		23:51
572+160	THƯỢNG LÂM	16:41		14:13	22:49		0:05
565+070*	MỸ TRẠCH	16:48		14:20	22:56		0:12
558+890	PHÚ HOÀ	16:55		14:27	23:03		0:19
550+890	MỸ ĐỨC	17:03 17:12/SE7		14:35	23:11		00:28 00:40/TN3

LÝ TRÌNH	TÊN GA	TN6	TN2	TN4	SE20	TN10	SE14
539+150	LONG ĐẠI	17:26		14:47	23:23		0:53
529+040*	LỆ KỲ	17:36		14:57	23:33		1:03
521+800	ĐỒNG HỚI	17:47 17:59	19:03 19:18	15:08 15:23	23:43 23:55	06:20 06:45	01:14 01:29/SE9
510+700	PHÚC TỰ	18:11 18:17		15:35	0:07		1:41
507+600	HOÀN LÃO	18:22		15:39	0:11		1:45
498+700	THỌ LỘC	18:32 18:47/SE5		15:49 16:02/SE7	0:20		1:54
488+820	NGÂN SƠN	19:01		16:16	00:34 00:47/SE9		02:08 02:21/TN5
481+810	MINH LỄ	19:09		16:24	0:56		02:31 02:41/SE15
467+101	LỆ SƠN	19:23		16:38	1:10		2:56
458+550	LẠC SƠN	19:33		16:49 17:03/SE11	1:20		3:06
449+570	NGỌC LÂM	19:44		17:14	1:31		3:17
436+330*	ĐỒNG LÊ	19:58		17:28 17:37/SE5	1:45	08:42 08:45	03:32 03:46/SE3
425+950*	KIM LỮ	20:09		17:49	1:56		3:58
414+930	ĐỒNG CHUỐI	20:27		18:07	2:14		04:16 04:22/SE19
408+670	TÂN ÁP	20:35		18:16	2:22		4:31
404+350	LAKHÊ	20:40		18:21	2:27		4:36
396+180	PHÚC TRẠCH	20:54		18:29	02:36 02:51/SE3		4:44
386+180	HƯƠNG PHỐ	21:04		18:40 18:43	3:02	09:47 09:50	04:55 04:58
380+620	CHU LỄ	21:10		18:50	3:08		05:06 05:12/SE1
369+620*	THANH LUYỆN	21:21		19:01	03:20 03:26/SE19		5:24
358+000	HOÀ DUYỆT	21:37 22:06/SE4v		19:17	3:42		5:39
351+496	YÊN DUỆ	22:15		19:25	3:50		5:47
344+750	ĐỨC LẠC	22:22		19:32	3:57		5:54
340+130	YÊN TRUNG	22:28 22:33		19:38 19:48/TN3	04:03 04:25/SE1	10:52 10:55	06:00 06:03
329+950	YÊN XUÂN	22:45		19:59	4:37		6:14
319+020	VINH	22:58 23:07	00:42 00:49	20:12 20:19	04:51 04:58	11:19 11:26	06:26 00:00
308+210	QUẢN HÀNH	23:19		20:32 20:46/SE9	5:13		0:11

LÝ TRÌNH	TÊN GA	TN6	TN2	TN4	SE20	TN10	SE14
291+610	MỸ LÝ	23:35		21:03	5:29		0:27
279+000	CHỢ SI	23:48 23:51	02:03 02:06	21:16 21:24/TN5	5:41		0:39
271+600	YÊN LÝ	23:59		21:32	5:48		0:46
260+960	CẦU GIÁT	00:10 00:16/SE3		21:42	5:58		0:56
245+440	HOÀNG MAI	0:31		21:56	6:12		1:10
237+790	TRƯỜNG LÂM	00:39 00:45/SE19		22:04	6:20		1:18
228+950	KHOA TRƯỜNG	0:55		22:13	6:29		1:27
219+000	VĂN TRAI	1:04		22:22	6:38		1:36
207+000	THỊ LONG	1:14		22:32	6:48		1:46
196+900*	MINH KHÔI	1:23	03:58 04:01	22:42 22:45	6:57		1:55
187+870	YÊN THÁI	01:32 01:45/SE1		22:55 23:11/SE3	7:05		2:03
175+230	THANH HOÁ	01:58 02:00/TN	04:24 04:27	23:26 23:41/SE19	07:19 07:22	14:35	2:16
161+000	NGHĨA TRANG	2:15		23:57	7:38		2:31
152+300	ĐỒ LÈN	2:24		0:06	7:47		2:40
141+500	BỈM SƠN	2:35		0:17	7:58		2:51
133+740	ĐỒNG GIAO	2:44		0:26	8:07		3:00
125+040	GHỀNH	2:53		00:36 00:42/SE1	8:16		3:09
120+350	CẦU YÊN	2:58		00:49 01:05/NA1	08:21 08:27/SE7		3:14
114+620	NINH BÌNH	3:05	05:35 05:38	01:14 01:17	08:36 08:39		3:21
107+620	CÁT ĐĂNG	3:13		1:26	8:48		3:29
100+800	NÚI GÔI	3:20		1:33	8:55		3:36
93+315	TRÌNH XUYỀN	3:27		1:40	9:02		3:43
86+760	NAM ĐỊNH	03:35 03:38	06:09 06:12	01:48 01:51	09:10 09:13		3:50
81+000	ĐẶNG XÁ	3:46		1:59	09:22 09:35/SE11		3:57
72+910	CẦU HỌ	3:54		2:07	9:44		4:05
66+540*	BÌNH LỤC	04:01 04:26/SE2v		2:13	9:50		4:11
55+860*	PHỦ LÝ	4:42	06:46 07:09	02:25 02:28	10:01 10:10/SE5		4:22

LÝ TRÌNH	TÊN GA	TN6	TN2	TN4	SE20	TN10	SE14
44+670	ĐÔNG VẮN	4:56		2:42	10:24		4:35
33+340	PHÚ XUYỀN	5:07		2:53	10:35		4:46
25+500	CHỢ TÍA	5:15		3:01	10:43		4:54
17+400	THƯỜNG TÍN	5:22		3:08	10:50		5:01
8+930	VĂN ĐIỀN	5:31		3:17	10:59		5:10
5+180	GIÁP BÁT	5:36		3:22	11:04		5:15
0+000	HÀ NỘI	5:48	8:28	3:35	11:16		5:27

BẢNG GIỜ TÀU KHÁCH THÔNG NHẤT TĂNG CƯỜNG HÀ NỘI - SÀI GÒN

LÝ TRÌNH	TÊN GA	SE15	SE17	SE21	TN7	SE25	SQN1
175+230	THANH HOÁ				13:05		
187+870*	YÊN THÁI				13:18		
196+900	MINH KHÔI				13:27 13:30		
207+00	THỊ LONG				13:40		
219+00	VĂN TRAI				13:50		
228+950	KHOA TRƯỜNG				13:58		
237+790	TRƯỜNG LÂM				14:06		
245+440	HOÀNG MAI				14:15 14:21/SE6		
260+960	CẦU GIÁT				14:37 14:45/SE36		
271+600	YÊN LÝ				14:56		
279+00	CHỢ SI				15:03		
291+610	MỸ LÝ				15:16 15:34/SE12		
308+210	QUÁN HÀNH				15:50		
319+020	VINH	23:05			16:02 16:09		
329+950	YÊN XUÂN	23:19 23:25/SE2			16:22		
340+130	YÊN TRUNG	23:37 23:40			16:33 16:36		
344+750	ĐỨC LẠC	23:46			16:42		
351+496	YÊN DUỆ	23:53			16:49		
358+000*	HOÀ DUYỆT	0:01			16:57		
369+620	THANH LUYỆN	0:16			17:15		
380+620	CHU LỄ	0:27			17:26		
386+180	HƯƠNG PHỐ	0:33			17:33 17:36		
396+180	PHÚC TRẠCH	0:43			17:47		
404+350	LAKHÊ	0:51			17:55		

LÝ TRÌNH	TÊN GA	SE15	SE17	SE21	TN7	SE25	SQN1
408+670	TÂN ÁP	0:56			18:01 18:19/TN4		
414+930*	ĐỒNG CHUÔI	1:05			18:29 18:42/SE10		
425+950*	KIM LŨ	1:23			19:01		
436+330	ĐỒNG LÊ	01:35 01:48/SE20			19:13 19:16		
449+570	NGỌC LÂM	2:03			19:32 20:03/SE4		
458+550	LẠC SƠN	2:14			20:15		
467+101	LỆ SƠN	2:24			20:26 20:40/SE2		
481+810	MINH LỄ	2:38			20:55		
488+820	NGÂN SƠN	2:46			21:03		
498+700	THỌ LỘC	2:59			21:16		
507+600	HOÀN LÃO	3:07			21:24		
510+700	PHÚC TỰ	3:11			21:28		
521+800*	ĐỒNG HỚI	03:23 03:35	09:25		21:40 21:52		
529+040	LỆ KỶ	3:46	09:37 09:45/SE12		22:03		
539+150	LONG ĐẠI	03:56 04:26/SE8	9:56		22:13		
550+890	MỸ ĐỨC	4:40	10:09 10:12		22:25		
558+890*	PHÚ HOÀ	4:48	10:21		22:33		
565+070	MỸ TRẠCH	4:54	10:27		22:39		
572+160	THƯỢNG LÂM	5:01	10:34		22:46 22:52/SE20		
587+680	SA LUNG	5:14	10:47		23:06		
598+870	TIỀN AN	5:24	10:57		23:16		
609+640	HÀ THANH	5:34	11:08 11:22/SE16		23:27 23:33/SE14		
622+181*	ĐÔNG HÀ	05:47 06:20/SE6	11:36 11:39		23:46		
633+900	QUẢNG TRỊ	6:34	11:53		23:59		
642+660	DIÊN SANH	6:42	12:01		0:07		
651+670	MỸ CHÁNH	6:51	12:10		0:16		
659+760	PHÒ TRẠCH	07:00 07:06/SE12	12:18		0:24		

LÝ TRÌNH	TÊN GA	SE15	SE17	SE21	TN7	SE25	SQN1
669+760	HIỀN SỸ	7:17	12:29 12:35/TN4		0:35		
678+140*	VĂN XÁ	7:26	12:46		0:44		
688+320*	HUẾ	07:40 07:47	13:01 13:08		00:57 01:02		
698+700	HƯƠNG THUỶ	8:02	13:23		01:17 01:23/SE8		
715+280	TRUÔI	8:17	13:39 14:05/TN6		1:39		
729+400	CẦU HAI	8:32	14:22 14:45/SE4		1:54		
741+620*	THỪA LƯU	8:45	15:00 15:25/SE2		2:07		
755+410	LĂNG CÔ	9:04	15:45		2:26		
760+680	<i>HẢI VÂN BẮC</i>	9:18	15:59		2:40		
766+790	<i>HẢI VÂN</i>	09:34 09:40/TN4	16:14		02:56 03:09/SE6		
771+550	<i>HẢI VÂN NAM</i>	9:54	16:27		3:22		
776+880	KIM LIÊN	10:09 10:23/SE10	16:41		3:35		
788+300	THANH KHÊ 1	10:36	16:53		03:47 03:53/SE12		
791+400	ĐÀ NẴNG	10:42 11:45/SE3v	16:59 17:19	09:55	03:59 04:14		
792+700	THANH KHÊ 2	11:50	17:25 17:31/SE20	10:00	4:20		
804+110	LỆ TRẠCH	12:06 12:12/SE4	17:49 18:10/SE14	10:16	4:40		
813+630	NÔNG SƠN	12:23	18:20	10:25	4:49		
824+770	TRÀ KIỆU	12:35 13:02/SE2	18:31	10:37 10:43/TN6	4:59		
841+740	PHÚ CANG	13:17	18:45	10:59 11:02	5:13		
857+100	AN MỸ	13:31	19:00 19:10/SE18	11:18 11:24/SE4	5:27		
864+670*	TAM KỲ	13:40 13:43	19:20 19:23	11:34 11:37	05:36 05:39		
879+450	DIÊM PHỐ	13:59	19:39	11:54 12:12/SE2	5:55		
890+420	NÚI THÀNH	14:09	19:49	12:22 12:24	06:05 06:11/TN4		
901+050	TRỊ BÌNH	14:19	19:59	12:35	6:22		
909+050	BÌNH SƠN	14:30 14:48/SE20	20:09	12:45	6:32		
919+520	ĐẠI LỘC	14:58	20:19 20:37/SE8	12:54	6:41		
927+930	QUẢNG NGÃI	15:09 15:30/SE14	20:49 20:54	13:04 13:07	06:52 07:06/SE10	14:50	

LÝ TRÌNH	TÊN GA	SE15	SE17	SE21	TN7	SE25	SQN1
940+420	HOÀ VINH TÂY	15:45	21:09	13:21	7:21	15:05	
948+900	MỘ ĐỨC	15:55	21:19	13:31	7:31	15:15	
958+700	THẠCH TRỤ	16:04	21:28	13:40	7:39	15:24	
967+680	ĐỨC PHỒ	16:13	21:37	13:50 13:52	07:48 07:54/TN6	15:34 15:37	
977+100	THUỖ THẠCH	16:22	21:46	14:02	8:04	15:47	
990+820	SA HUỖNH	16:34	21:58	14:14	08:17 08:59/SE4	15:59	
1004+270	TAM QUAN	16:47	22:12 22:30/SE6	14:27	9:09	16:12	
1017+100	BÔNG SƠN	16:59	22:44 23:00/SE12	14:40 14:42	9:20	16:25 16:28	
1032+750	VẠN PHÚ	17:15	23:17	14:59	09:36 09:42/SE12	16:45	
1049+360	PHÙ MỸ	17:32	23:35 23:43/SE16	15:16	10:00	17:02	
1060+290	KHÁNH PHƯỚC	17:44 18:16/SE1v	23:55	15:27	10:12	17:13	
1070+860	PHÙ CÁT	18:26	0:04	15:36	10:22	17:22	
1084+610	BÌNH ĐỊNH	18:39	00:17 00:37/SE22	15:48	10:35	17:35 17:41/SE8	Quy Nhơn 14:35
1095+540	DIÊU TRÌ	18:54 19:11	00:51 01:03	16:00 16:15	10:50 11:06/SE14	17:54 18:09	15:00 15:15/14h35
1110+800	TÂN VINH	19:28	1:20	16:31	11:23	18:25	15:32
1123+390	VÂN CANH	19:39	01:31 01:36/TN4	16:43 16:49/SE8	11:34	18:36	15:43
1139+390	PHƯỚC LÃNH	19:54 20:05/SE6	1:50	17:04	11:48 11:53/SE18	18:50	15:57
1154+370	LA HAI	20:20 20:26/SE12	2:02	17:18 17:21	12:06	19:03	16:11 16:22/SE8
1170+391	CHÍ THẠNH	20:44	02:20 02:26/SE10	17:40	12:23	19:20	16:40
1183+900	HOÀ ĐA	20:57 21:06/SE16	2:40	17:52	12:34	19:32	16:52
1197+520	TUY HOÀ	21:20 21:23	2:52	18:05 18:08	12:46 12:49	19:45 19:48	17:05 17:08
1202+050	ĐÔNG TÁC	21:30	02:59 03:11/TN6	18:15 18:21/SE6	12:55	19:55	17:15
1210+830	PHÚ HIỆP	21:38	3:20	18:30	13:02	20:03	17:24 17:27
1220+140*	HẢO SƠN	21:48 22:04/SE22	3:29	18:39	13:11	20:12	17:38 18:00/SE6
1232+200	ĐẠI LÃNH	22:20	3:43	18:54	13:25	20:27	18:16
1241+990	TU BÔNG	22:29	3:52	19:03	13:34	20:37	18:25
1254+050	GIÃ	22:39	04:02 04:25/SE4	19:14 19:17	13:44	20:47	18:36 18:39

LÝ TRÌNH	TÊN GA	SE15	SE17	SE21	TN7	SE25	SQN1
1269+500	HOÀ HUỖNH	22:52	4:40	19:31	13:56	21:01 21:08/SE22	18:53 18:59/SE16
1280+560	NINH HOÀ	23:03	4:52	19:43 19:46	14:08 14:17/SE8	21:21 21:24	19:12 19:15
1287+300	PHONG THANH	23:09	05:00 05:27/SE2	19:54 20:00/SE26	14:24	21:31	19:22
1302+880A	LƯƠNG SƠN	23:22	5:41	20:15 20:23/SE22	14:37	21:44	19:36 19:45/SE26
1314+930A	NHA TRANG	23:35 23:46/SE10	05:54 06:07/SE20	20:36 20:43	14:50 14:55	21:56 22:46/SE1v	19:58 20:10
1329+050	CÂY CÀY	0:03	06:25 06:32/SE14	20:59	15:12	23:02	20:27
1340+540	HOÀ TÂN	0:14	6:44	21:10	15:23	23:14 23:20/SE10	20:38
1351+350	SUỐI CÁT	00:25 00:33/TN6	6:54	21:20	15:35 15:41/SE6	23:31	20:48
1363+780	NGÃ BA	0:46	07:07 07:13/SE18	21:33 21:35	15:54	23:42	21:00
1381+330	CÀ RÔM	01:04 01:14	7:31	21:54	16:11	00:00 00:06/TN6	21:17
1398+060	PHƯỚC NHON	01:29 01:57/SE4	7:45	22:08	16:26 16:32/SE16	0:21	21:31 21:37/SE10
1407+630	THÁP CHÀM	02:08 02:11	07:55 07:58	22:17 22:20	16:43 16:46	00:31 00:51/TN8	21:47 21:50
1419+500	HOÀ TRINH	2:23	8:10	22:37	17:00 17:23/SE26	01:04 01:36/SE4	22:02
1436+310*	CÀ NÁ	02:38 02:53/SE2	8:24	22:51	17:39 17:48/SE22	1:50	22:16
1454+690	VĨNH HẢO	03:13 03:40/SE20	8:42	23:09	18:08 18:27/TN4	2:07	22:34
1465+540	SÔNG L. SÔNG	03:53 03:59/SE14	8:54	23:21	18:40	02:19 02:25/SE2	22:46
1484+490	SÔNG MAO	4:18	9:12	23:39 00:27/SE4	18:58	2:44	23:04
1493+690	CHÂU HANH	4:27	9:21	0:37	19:07	02:55 03:02/SE20	23:14
1506+100	SÔNG LỮ	04:39 04:53/SE18	9:32	0:48	19:18 19:24/SE10	03:15 03:23/SE14	23:26
1522+710	LONG THANH	5:08	09:47 09:58/SE8	01:03 01:08/SNT2	19:39	3:38	23:41 23:51/SE4
1532+760	MA LÂM	5:17	10:08	01:19 01:29/SE2	19:49 19:55/TN6	3:47	0:01
1551+150	BÌNH THUẬN	05:34 05:39	10:25 10:30	01:46 01:58/SE20	20:13 20:18	04:04 04:07	00:17 00:22
1567+720	SUỐI VẬN	5:57	10:48 10:59/SE12	2:16	20:37 20:46/TN8	4:25	00:40 00:51/SE2
1582+860	SÔNG PHAN	6:15	11:17	2:34	21:05	4:43	1:10
1595+930	SÔNG DINH	6:30	11:32 11:38/SE6	2:49	21:20	4:58	1:25
1603+100	SUỐI KIẾT	6:38	11:48 12:11/SE16	2:57	21:29 21:36/SQN4	5:06	1:33
1613+510	GIA HUYNH	6:48	12:22	3:07	21:47	5:16	01:43 01:49

LÝ TRÌNH	TÊN GA	SE15	SE17	SE21	TN7	SE25	SQN1
1619+900	TRĂNG TÁO	6:55	12:29	3:14	21:55 22:05/SE4	5:23	1:57
1630+870	GIA RAY	7:05	12:39	3:24	22:17 22:36/SNT2	5:33	2:07
1639+830	BẢO CHÁNH	7:13	12:47	3:32	22:45	5:41	2:15
1649+360*	LONG KHÁNH	07:22 07:48/SE8	12:59	03:41 03:44	22:54 00:03/SE14	05:50 05:53	2:23
1661+320	GIÀU DÂY	8:10	13:15 13:20/SE22	4:04	0:23	6:13	2:42
1677+510	TRĂNG BOM	8:26	13:37 13:43/TN4	4:20	0:39	6:29	2:58
1688+040	HỒ NAI	08:38 08:51/SE12	13:55	4:31	0:50	06:41 06:58/SE8	3:09
1697+480	BIÊN HOÀ	9:01	14:05 14:08	04:41 04:44	01:00 01:03	07:09 07:22/SPT2	03:20 03:23
1706+710	DĨ AN	9:11	14:19	04:56 04:59	1:14	7:33	3:35
1710+560	SÓNG THẦN	09:17 09:26/SE6	14:24	5:05	1:19	07:39 07:42	3:41
1718+340	BÌNH TRIỆU	9:36	14:33	5:14	1:28	7:52	3:50
1722+130	GÒ VẤP	09:44 09:56/SE16	14:41 14:51/SE10	5:21	1:35	08:00 08:06/SE12	3:57
1726+200	SÀI GÒN	10:05	15:00	5:29	1:45	8:15	4:07

BẢNG GIỜ TÀU KHÁCH THÔNG NHẤT TĂNG CƯỜNG SÀI GÒN - HÀ NỘI

LÝ TRÌNH	TÊN GA	SE16	SE18	SE22	TN8	SQN4	SE26
1726+200	SÀI GÒN	9:45	22:50	11:50	16:40	19:00	11:15
1722+130	GÒ VẤP	9:53	22:58	11:58	16:48	19:08	11:23
1718+340	BÌNH TRIỆU	9:59	23:04	12:04	16:54 17:00/SNT11	19:14	11:29
1710+560	SÓNG THẦN	10:08	23:13	12:13	17:11 17:21/SPT1	19:23	11:38
1706+710	DĨ AN	10:13	23:18	12:19 12:22	17:27	19:29 19:32	11:43
1697+480	BIÊN HOÀ	10:24 10:27	23:29 23:32	12:34 12:37	17:38 18:00/SE5	19:44 19:47	11:55 11:58
1688+040	HỒ NAI	10:38	23:43	12:48	18:11	19:58	12:08
1677+510	TRĂNG BOM	10:49	23:54	12:59	18:22	20:09	12:19
1661+320*	GIÀU DÂY	11:08	00:14 00:26/TN7	13:18	18:42 19:06/SE11	20:28	12:38
1649+360	LONG KHÁNH	11:25	0:44	13:36 13:39	19:23	20:46 20:49	12:56 13:02
1639+830	BẢO CHÁNH	11:34	0:55	13:49	19:32	20:59	13:12
1630+870	GIA RAY	11:42	01:04 01:29/SNT1	13:58 14:05/SE7	19:40	21:07	13:20
1619+900	TRĂNG TÁO	11:52	1:40	14:16	19:49	21:17	13:30
1613+510	GIA HUYNH	11:58	1:46	14:23 14:30/SPT1	19:55	21:23	13:37 13:48/SE7
1603+100	SUỐI KIẾT	12:08	1:56	14:41	20:05	21:33	13:59
1595+930	SÔNG DINH	12:15	02:03 02:09/SE3	14:48 14:54/SE13	20:12	21:40	14:07 14:13/SPT1
1582+860	SÔNG PHAN	12:29	02:25 03:13/SE1	15:08	20:25	21:54	14:29 14:35/SE13
1567+720	SUỐI VẬN	12:48 12:54/SE7	03:33 03:42/TN5	15:26 15:32/SE5	20:43	22:12	14:53
1551+150	BÌNH THUẬN	13:13 13:21/SPT1	04:01 04:10/SE25	15:50 15:55	21:01 21:04	22:29 22:35/SE9	15:10 15:15
1532+760	MA LÂM	13:37 13:43/SE13	4:27	16:11	21:21	22:52 22:58/SQN1	15:31
1522+710	LONG THANH	13:53	4:36	16:20	21:30	23:08	15:39
1506+100	SÔNG LUY	14:08 14:31/SE5	4:50	16:34	21:44 21:50/SE9	23:23 23:28/SNT1	15:53 15:59/SE11
1493+690	CHÂU HANH	14:43	05:02 05:08	16:45	22:03 22:19/SNT1	23:40	16:11
1484+490	SÔNG MAO	14:51	5:17	16:54 16:57	22:27	23:49 00:03/SE3	16:19
1465+540	SÔNG L. SÔNG	15:09 15:21/SE11	5:34	17:15	22:43 22:49/SQN1	0:21	16:36

LÝ TRÌNH	TÊN GA	SE16	SE18	SE22	TN8	SQN4	SE26
1454+690*	VĨNH HẢO	15:34	5:46	17:27	23:04 23:33/SE3	00:33 00:39/SE1	16:48
1436+310	CÀ NÁ	15:52	6:04	17:45	23:52 00:22/SE1	0:58	17:06
1419+500	HOÀ TRINH	16:06	6:18	17:59	0:37	1:12	17:20
1407+630	THÁP CHÀM	16:17	6:29	18:11 18:14	0:48	1:23	17:32 17:35
1398+060	PHƯỚC NHON	16:29	6:38	18:24	0:57	1:32	17:45
1381+330	CÀ RÔM	16:43	6:52	18:38	1:11	1:46	18:00 18:10/TN3
1363+780	NGÃ BA	17:00	7:10	18:56 18:58	1:28	2:03	18:28
1351+350	SUỐI CÁT	17:12	7:22	19:11	01:41 01:51/SE19	2:15	18:40
1340+540	HOÀ TÂN	17:23 17:31/TN3	7:32	19:21	2:02	2:25	18:50
1329+050A	CÂY CÀY	17:43	7:43	19:33 19:39/SQN1	2:15	2:36	19:01
1314+930A	NHA TRANG	18:00 18:07	08:00 08:27/SE7	19:55 20:04	02:32 02:37	02:52 02:59	19:17 19:25
1302+880	LƯƠNG SƠN	18:24	8:43	20:20	2:54	3:15	19:42
1287+300	PHONG THẠNH	18:38	8:56	20:35 20:42/SE3	3:08	3:29	19:57
1280+560	NINH HOÀ	18:44	9:02	20:50 20:53	3:14	03:36 03:39	20:04 20:36/SE3
1269+500	HOÀ HUỖNH	18:56	9:13	21:05	3:25	3:51	20:49 21:39/SE1
1254+050	GIÃ	19:10 19:20/SE21	9:25	21:19 21:27/SE1	3:38	04:05 04:08	21:53
1241+990	TU BÔNG	19:32	09:35 09:41/SE5	21:38	03:49 03:55/SE17	4:19	22:03
1232+200*	ĐẠI LÃNH	19:42 19:53/SE3	9:52	21:47	4:05	04:29 04:58/SE4v	22:13 22:23/SE15
1220+140	HẢO SƠN	20:09 20:15/SE25	10:08 10:27/SE11	22:01	4:19	5:13	22:39 22:53/SE19
1210+830	PHÚ HIỆP	20:24	10:37	22:10	4:28	05:23 05:25	23:03
1202+050	ĐÔNG TÁC	20:32 20:38/SE1	10:45	22:18	4:36	5:34	23:11
1197+520	TUY HOÀ	20:46 20:49	10:52 10:55	22:24 22:30/SE19	4:42	05:41 05:44	23:18 23:21
1183+900	HOÀ ĐA	21:03	11:09	22:44	4:54	05:59 06:04/SE7	23:35
1170+391	CHÍ THẠNH	21:15	11:21	22:56	5:06	06:18 06:27/SE13	23:47
1154+370	LA HAI	21:33 21:49/SE19	11:38	23:14 23:16	05:23 05:29/SE7	6:45	0:04
1139+390	PHƯỚC LÃNH	22:03	11:51	23:30	05:44 05:50/SE13	6:58	0:17
1123+390	VÂN CANH	22:17	12:05	23:44	6:05	07:13 07:30/SE5	0:31

LÝ TRÌNH	TÊN GA	SE16	SE18	SE22	TN8	SQN4	SE26
1110+800	TÂN VINH	22:28	12:16	23:55	6:16	07:43 08:30/SE2v	0:42
1095+540	DIÊU TRÌ	22:44 22:56	12:32 12:47	00:10 00:22	06:32 06:51/SE5	08:47 09:02	00:58 01:13
1084+610	BÌNH ĐỊNH	23:09	13:00	0:34	7:06	Quy Nhơn 9:27	1:26
1070+860	PHÙ CÁT	23:21	13:13 13:23/SE9	0:46	7:17		1:38
1060+290	KHÁNH PHƯỚC	23:30	13:33	0:55	7:26		1:47
1049+360	PHÙ MỸ	23:40	13:43	1:05	7:35		1:57
1032+750	VẠN PHÚ	23:57	14:00	1:22	7:51		2:14
1017+100	BÔNG SƠN	0:13	14:17 15:09/TN5	01:39 01:42	8:07		02:31 03:03/SE7
1004+270	TAM QUAN	0:25	15:23 16:15/SE25	1:55	8:19		3:16
990+820	SA HUỠNH	0:38	16:30 16:37/SE15	2:08	8:31		3:29
977+100	THUỖ THẠCH	0:50	16:49 16:55/SE1	02:20 02:26/SE7	8:43		3:41
967+680	ĐỨC PHỐ	0:58	17:04	02:36 02:39	8:51		03:50 03:53
958+700	THẠCH TRỤ	1:07	17:13	2:49	9:00		4:03
948+900	MỘ ĐỨC	01:17 01:27/SE13	17:22	2:58	9:09		04:13 04:41/SE11
940+420	HOÀ VINH TÂY	01:38 01:49/SE7	17:31	3:07	09:18 09:24/TN3		4:51
927+930	QUẢNG NGÃI	02:05 02:10	17:45 17:50	03:21 03:26	09:40 09:45		05:06
919+520	ĐẠI LỘC	2:21	18:01	03:38 03:44/SE5	09:57 10:27/SE4		
909+050	BÌNH SƠN	2:30	18:10	3:54	10:38		
901+050	TRỊ BÌNH	2:39	18:19	4:03	10:48		
890+420	NÚI THÀNH	02:50 03:15/SE5	18:29	04:14 04:17	10:59		
879+450*	DIÊM PHỐ	3:26	18:39	4:28	11:11		
864+670	TAM KỶ	3:41	18:55 18:58	04:44 04:47	11:27 11:40/SE21		
857+100	AN MỸ	3:49	19:07	4:56	11:50 11:56/TN5		
841+740	PHÚ CANG	4:02	19:20	05:10 05:16/TN7	12:11 13:20/SE15		
824+770	TRÀ KIẾU	4:16	19:34	05:32 05:35	13:35		
813+630	NÔNG SƠN	4:27	19:45	5:47	13:46		
804+110	LỆ TRẠCH	04:37 04:43/TN7	19:55	5:57	13:57 14:07/SE1		

LÝ TRÌNH	TÊN GA	SE16	SE18	SE22	TN8	SQN4	SE26
792+700	THANH KHÊ 1	5:00	20:11	6:13	14:24		
791+400	ĐÀ NẴNG	05:06 05:21	20:17 20:32	06:18	14:29 14:44		
788+300	THANH KHÊ 2	5:27	20:38		14:50 14:56/SE19		
776+880	KIM LIÊN	05:40 05:56/TN3	20:51 21:00/SE13		15:09		
771+550	HẢI VÂN NAM	6:10	21:14		15:22		
766+790	HẢI VÂN	06:25 06:50/SE9	21:29 21:40/SE7		15:36		
760+680	HẢI VÂN BẮC	7:06	21:56		15:52 16:02/SE17		
755+410*	LĂNG CÔ	7:18	22:09		16:15		
741+620	THỪA LƯU	7:37	22:29 22:52/SE11		16:34		
729+400	CẦU HAI	7:51	23:08 23:16/SE5		16:47		
715+280	TRUÔI	08:06 08:20	23:32		17:02		
698+700*	HƯƠNG THUỶ	08:37 08:55	23:47		17:17		
688+320*	HUẾ	09:10 09:17	00:01 00:08		17:31 17:38		
678+140	VĂN XÁ	09:33 09:48/SE19	0:23		17:52 17:58/SE13		
669+760	HIỀN SỸ	9:58	00:32 00:38/TN7		18:09		
659+760	PHÒ TRẠCH	10:09 10:22/SE1	0:49		18:19		
651+670	MỸ CHÁNH	10:31	0:57		18:27		
642+660	DIÊN SANH	10:40	1:06		18:36		
633+900*	QUẢNG TRỊ	10:49	1:15		18:46 18:52/SE7		
622+181	ĐÔNG HÀ	11:03 11:06	01:29 01:50/TN3		19:07 19:10		
609+640	HÀ THANH	11:19	2:03		19:23		
598+870	TIỀN AN	11:30	2:14		19:34		
587+680	SA LUNG	11:40	02:25 02:46/SE9		19:45 19:54/SE11		
572+160	THƯỢNG LÂM	11:54	3:01		20:10 20:26/SE5		
565+070*	MỸ TRẠCH	12:01	3:08		20:34		
558+890	PHÚ HOÀ	12:08	3:15		20:41		
550+890	MỸ ĐỨC	12:16	03:24 03:46/TN5		20:49		

LÝ TRÌNH	TÊN GA	SE16	SE18	SE22	TN8	SQN4	SE26
539+150	LONG ĐẠI	12:28	3:59		21:01		
529+040*	LỆ KỲ	12:38	4:09		21:11		
521+800	ĐỒNG HỚI	12:49 13:04	04:20		21:22 21:43/TN7		
510+700	PHÚC TỰ	13:16			21:55		
507+600	HOÀN LÃO	13:20			21:59		
498+700	THỌ LỘC	13:30 13:44/SE13			22:08		
488+820	NGÂN SƠN	13:58			22:21		
481+810	MINH LỄ	14:06			22:29		
467+101	LỆ SƠN	14:20			22:44 22:56/TN3		
458+550	LẠC SƠN	14:30			23:07		
449+570	NGỌC LÂM	14:42 15:02/SE7			23:18		
436+330*	ĐỒNG LÊ	15:17			23:33 23:49/SE9		
425+950*	KIM LŨ	15:28			0:01		
414+930	ĐỒNG CHUỐI	15:47 16:05/SE11			0:19		
408+670	TÂN ÁP	16:14			00:28 00:39/TN5		
404+350	LAKHÊ	16:19			00:46 00:54/SE15		
396+180	PHÚC TRẠCH	16:28 16:43/SE5			1:03		
386+180	HƯƠNG PHỐ	16:54			1:13		
380+620	CHU LỄ	17:00			1:19		
369+620*	THANH LUYỆN	17:12 17:18/TN7			1:30		
358+000	HOÀ DUYỆT	17:34			1:45		
351+496	YÊN DUỆ	17:42			01:54 02:01/SE3		
344+750	ĐỨC LẠC	17:49			2:09		
340+130	YÊN TRUNG	17:55 17:58			2:14		
329+950	YÊN XUÂN	18:10 18:32/TN1			02:25 02:36/SE19		
319+020	VINH	18:46			02:50 02:57		
308+210	QUÁN HÀNH				03:10 03:34/SE1		

LÝ TRÌNH	TÊN GA	SE16	SE18	SE22	TN8	SQN4	SE26
291+610	MỸ LÝ				3:51		
279+000	CHỢ SI				04:04 04:07		
271+600	YÊN LÝ				04:16 04:33/NA1		
260+960	CẦU GIÁT				4:44		
245+440	HOÀNG MAI				4:58		
237+790	TRƯỜNG LÂM				5:06		
228+950	KHOA TRƯỜNG				5:15		
219+000	VĂN TRAI				5:24		
207+000	THỊ LONG				5:34		
196+900*	MINH KHÔI				05:44 05:47		
187+870	YÊN THÁI				5:56		
175+230	THANH HOÁ				06:10		

BẢNG GIỜ TÀU KHÁCH HÀ NỘI – VINH

LÝ TRÌNH	TÊN GA	SE35	NA1	LÝ TRÌNH	TÊN GA	SE36	NA2
0+000	HÀ NỘI	13:10	22:45	319+020	VINH	13:30	21:30
5+180	GIÁP BÁT	13:23 13:25	22:57	308+210	QUÁN HÀNH	13:41	21:42 21:51/TN5
8+930	VĂN ĐIỀN	13:31	23:02	291+610	MỸ LÝ	13:57	22:08
17+400	THƯỜNG TÍN	13:39	23:10	279+000	CHỢ SI	14:10 14:24/SE5	22:21 22:24
25+500	CHỢ TÍA	13:47	23:18	271+600	YÊN LÝ	14:32	22:32
33+340	PHÚ XUYỀN	13:54	23:25	260+960	CẦU GIÁT	14:42	22:42
44+670*	ĐỒNG VĂN	14:05	23:36	245+440	HOÀNG MAI	14:56	22:56
55+860*	PHỦ LÝ	14:18 14:27/SE8	23:48	237+790	TRƯỜNG LÂM	15:04	23:04
66+540	BÌNH LỤC	14:39	23:59	228+950	KHOA TRƯỜNG	15:13	23:13
72+910	CẦU HỌ	14:46	0:06	219+000	VĂN TRAI	15:22	23:23 23:38/SE3
81+00	ĐẶNG XÁ	14:54	0:14	207+000	THỊ LONG	15:32	23:50 00:11/SE19
86+760	NAM ĐỊNH	15:01 15:04	00:22 00:25	196+900*	MINH KHÔI	15:41	0:21
93+315	TRÌNH XUYỀN	15:12	0:33	187+870	YÊN THÁI	15:49	0:29
100+800	NÚI GÔI	15:19	0:40	175+230	THANH HOÁ	16:02 16:05	00:43 00:46
107+620	CÁT ĐĂNG	15:26	0:47	161+000	NGHĨA TRANG	16:20	01:03 01:14/SE1
114+620	NINH BÌNH	15:35 15:38	0:56	152+300	ĐÒ LÈN	16:30 16:36/SE35	1:24
120+320	CẦU YÊN	15:45	1:02	141+500	BỈM SƠN	16:48	1:36
125+040	GHÈNH	15:51	1:08	133+740	ĐỒNG GIAO	16:57	1:45
133+740	ĐỒNG GIAO	16:01	1:18	125+040	GHÈNH	17:06	1:54
141+500	BỈM SƠN	16:10 16:19/SE6	01:27 01:39/QB2	120+350	CẦU YÊN	17:12 17:26/SE9	1:59
152+300	ĐÒ LÈN	16:33	01:50 01:58/SE4	114+620	NINH BÌNH	17:35 17:38	2:06
161+00	NGHĨA TRANG	16:42	02:09 02:34/SE2	107+620	CÁT ĐĂNG	17:47	2:14
175+230	THANH HOÁ	16:57 17:00	02:51 02:54	100+800	NÚI GÔI	17:54	2:21
187+870*	YÊN THÁI	17:14 17:20/SE12	3:07	93+315	TRÌNH XUYỀN	18:01	2:28

LÝ TRÌNH	TÊN GA	SE35	NA1	LÝ TRÌNH	TÊN GA	SE36	NA2
196+900	MINH KHÔI	17:30	3:15	86+760	NAM ĐỊNH	18:09 18:12	2:35
207+00	THỊ LONG	17:40	3:24	81+000	ĐẶNG XÁ	18:20	2:42
219+00	VĂN TRAI	17:50	3:34	72+910	CẦU HỌ	18:28	2:50
228+950	KHOA TRƯỜNG	17:58	03:43 03:49/SE18	66+540*	BÌNH LỤC	18:34	2:56
237+790	TRƯỜNG LÂM	18:06	3:58	55+860*	PHỦ LÝ	18:45	3:07
245+440	HOÀNG MAI	18:14	4:06	44+670	ĐỒNG VĂN	18:58	3:20
260+960	CẦU GIÁT	18:28	4:20	33+340	PHÚ XUYỀN	19:09	3:31
271+600	YÊN LÝ	18:38	4:30	25+500	CHỢ TÍA	19:17	3:39
279+00	CHỢ SI	18:46 18:49	04:38 04:41	17+400	THƯỜNG TÍN	19:24	3:47
291+610	MỸ LÝ	19:02	4:54	8+930	VĂN ĐIỀN	19:33	3:57
308+210	QUÁN HÀNH	19:17	05:10 05:16	5+180	GIÁP BÁT	19:39 19:45/SE3	4:02
319+020	VINH	19:28	05:30	0+000	HÀ NỘI	19:58	4:15

BẢNG GIỜ TÀU KHÁCH SÀI GÒN – NHA TRANG

LÝ TRÌNH	TÊN GA	SNT1	SNT11 (7501)	LÝ TRÌNH	TÊN GA	SNT2	SNT12	7502
1314+930A	NHA TRANG	19:20	06:49	1726+200	SÀI GÒN	20:30	23:35	6:25
1329+050	CÂY CÀ	19:37		1722+130	GÒ VẤP	20:38		
1340+540	HOÀ TÂN	19:48		1718+340	BÌNH TRIỆU	20:44		
1351+350	SUỐI CÁT	19:58		1710+560	SÔNG THẦN	20:53		
1363+780	NGÃ BA	20:10		1706+710	DĨ AN	20:59 21:02		
1381+330	CÀ RÔM	20:27		1697+480	BIỂN HOÀ	21:14 21:17		
1398+060	PHƯỚC NHON	20:41		1688+040	HỒ NAI	21:28		
1407+630	THÁP CHÀM	20:51 20:54	08:30 08:33	1677+510	TRĂNG BOM	21:39		
1419+500	HOÀ TRINH	21:06		1661+320*	GIÀU DÂY	21:58		
1436+310*	CÀ NÁ	21:20		1649+360	LONG KHÁNH	22:15		
1454+690	VĨNH HẢO	21:38		1639+830	BẢO CHÁNH	22:25		
1465+540	SÔNG L. SÔNG	21:50		1630+870	GIA RAY	22:33		
1484+490	SÔNG MAO	22:08		1619+900	TRĂNG TÁO	22:43		
1493+690	CHÂU HANH	22:17		1613+510	GIA HUYNH	22:50		
1506+100	SÔNG LUY	22:28		1603+100	SUỐI KIẾT	23:00		
1522+710	LONG THẠNH	22:42		1595+930	SÔNG DINH	23:10		
1532+760	MA LÂM	22:55		1582+860	SÔNG PHAN	23:24		
1551+150	BÌNH THUẬN	23:12 23:18	10:53 11:17	1567+720	SUỐI VẬN	23:42		
1567+720	SUỐI VẬN	23:36 23:45/SNT2		1551+150	BÌNH THUẬN	00:00 00:20/SNT1	05:37 05:59	11:57 12:50
1582+860	SÔNG PHAN	00:05 00:34/SE2		1532+760	MA LÂM	00:37 00:55/SE3		
1595+930	SÔNG DINH	0:50		1522+710	LONG THẠNH	1:05		
1603+100	SUỐI KIẾT	0:58		1506+100	SÔNG LUY	01:19 01:25/SE1		
1613+510	GIA HUYNH	1:08		1493+690	CHÂU HANH	01:38 02:09/SE2v		
1619+900	TRĂNG TÁO	1:15		1484+490	SÔNG MAO	02:19 02:47/SE25		

1630+870	GIA RAY	1:26		1465+540	SÔNG L. SÔNG	3:04		
1639+830	BẢO CHÁNH	1:35		1454+690*	VĨNH HẢO	3:16		
1649+360*	LONG KHÁNH	1:46		1436+310	CÀ NÁ	3:34		
1661+320	GIÀU DÂY	2:05		1419+500	HOÀ TRINH	3:48		
1677+510	TRẮNG BOM	2:21		1407+630	THÁP CHÀM	04:00 04:03	08:26 08:36	
1688+040	HỒ NAI	2:32		1398+060	PHƯỚC NHƠN	4:13		
1697+480	BIÊN HOÀ	02:42 02:47		1381+330	CÀ RÔM	4:27		
1706+710	DĨ AN	02:59 03:02		1363+780	NGÃ BA	4:44		
1710+560	SÔNG THÂN	3:08		1351+350	SUỐI CÁT	4:56		
1718+340	BÌNH TRIỆU	3:17		1340+540	HOÀ TÂN	5:06		
1722+130	GÒ VẤP	3:25		1329+050A	CÂY CÀY	5:17		
1726+200	SÀI GÒN	3:35	17:13	1314+930A	NHA TRANG	05:35	10:35	18:55

**BẢNG GIỜ TÀU KHÁCH
SÀI GÒN – PHAN THIẾT**

LÝ TRÌNH	TÊN GA	SPT1	LÝ TRÌNH	TÊN GA	SPT2
	PHAN THIẾT	13:05	1726+200	SÀI GÒN	6:40
1551+150	BÌNH THUẬN	13:16 13:19	1722+130	GÒ VẤP	6:48
1567+720	SUỐI VẬN	13:36	1718+340	BÌNH TRIỆU	6:54
1582+860	SÔNG PHAN	13:54	1710+560	SÓNG THẦN	7:03
1595+930	SÔNG DINH	14:09	1706+710	DĨ AN	7:08
1603+100	SUỐI KIẾT	14:17	1697+480	BIÊN HOÀ	07:19 07:25/SE25
1613+510	GIA HUYNH	14:27	1688+040	HỒ NAI	7:36
1619+900	TRĂNG TÁO	14:34	1677+510	TRĂNG BOM	7:47
1630+870	GIA RAY	14:44 14:50/TN4	1661+320*	GIÀU DÂY	08:07 08:13/SE15
1639+830	BẢO CHÁNH	15:00 15:23/TN2	1649+360	LONG KHÁNH	8:31
1649+360*	LONG KHÁNH	15:32	1639+830	BẢO CHÁNH	8:40
1661+320	GIÀU DÂY	15:52 16:12/SE10	1630+870	GIA RAY	8:48
1677+510	TRĂNG BOM	16:30 16:36/TN6	1619+900	TRĂNG TÁO	8:58
1688+040	HỒ NAI	16:48	1613+510	GIA HUYNH	9:04
1697+480	BIÊN HOÀ	16:58 17:01	1603+100	SUỐI KIẾT	9:14
1706+710	DĨ AN	17:12	1595+930	SÔNG DINH	9:21
1710+560	SÓNG THẦN	17:18 17:24	1582+860	SÔNG PHAN	9:35
1718+340	BÌNH TRIỆU	17:34	1567+720	SUỐI VẬN	9:53
1722+130	GÒ VẤP	17:41	1551+150	BÌNH THUẬN	10:10 10:13
1726+200	SÀI GÒN	17:50	1532+760	PHAN THIẾT	10:25

HÀNH TRÌNH TÀU SE32 GIỮA ĐÀ NẴNG - HÀ NỘI

LÝ TRÌNH	TÊN GA	SE32
791+400	ĐÀ NẴNG	13:05
688+320*	HUẾ	16:02 16:09
622+181	ĐÔNG HÀ	17:55 17:58
521+800	ĐÔNG HỚI	20:16 20:31
319+020	VINH	02:16 02:23
175+230	THANH HOÁ	05:45 05:48
114+620	NINH BÌNH	06:55 06:58
86+760	NAM ĐỊNH	07:29 07:45
55+860*	PHỦ LÝ	08:19 08:22
0+000	HÀ NỘI	9:55

